ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 166 /KH-UBND	*Lạng Sơn, ngày 17 tháng 7 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn năm 2025

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 22/5/2024 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024; Công văn số 4487/BKHĐT-TH ngày 11/6/2024 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc hướng dẫn đánh giá thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025, UBND tỉnh Lạng Sơn xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 như sau:

Phần thứ nhất
TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ ƯỚC THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Năm 2024 là năm có vai trò quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Bước vào triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024, bên cạnh những thuận lợi như: tình hình chính trị - xã hội của nước ta ổn định, tăng trưởng kinh tế dự báo tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực, các động lực về đầu tư, tiêu dùng, du lịch và xuất nhập khẩu được quan tâm thúc đẩy mạnh mẽ; các vấn đề tồn đọng, bất cập kéo dài được tập trung tháo gỡ, nhất là vướng mắc của doanh nghiệp, dự án đầu tư, thị trường bất động sản, trái phiếu doanh nghiệp, tỉnh Lạng Sơn tiếp tục phải đối mặt với những khó khăn, thách thức như: tình hình trên thế giới có nhiều diễn biến phức tạp, khó lường, lạm phát tuy đã hạ nhiệt nhưng vẫn ở mức cao; thương mại, đầu tư toàn cầu phục hồi chậm,... Trong nước, môi trường đầu tư kinh doanh, công tác cải cách hành chính chưa thực sự đáp ứng yêu cầu; thị trường bất động sản tiếp tục trầm lắng; doanh nghiệp vẫn tiếp tục gặp khó khăn trong sản xuất, kinh doanh; tâm lý sợ trách nhiệm chưa được xử lý dứt điểm; kỷ luật, kỷ cương hành chính có lúc, có nơi còn chưa nghiêm; những vướng mắc, sự thiếu đồng bộ giữa các cơ chế, chính sách tiếp tục tác động, ảnh hưởng đến việc triển khai và kết quả thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Lạng Sơn 6 tháng đầu năm 2024.

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI 6 THÁNG ĐẦU NĂM VÀ DỰ ƯỚC KẾT QUẢ NĂM 2024

1. Về phát triển kinh tế

Tăng trưởng kinh tế được thúc đẩy, tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) 6 tháng đầu năm ước tăng 4,72%[1], ước cả năm 2024 tăng 6,33%[2], trong đó: khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 5,5%; công nghiệp và xây dựng tăng 9,29%, dịch vụ tăng 5,05%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7,44%.

1.1. Sản xuất nông, lâm nghiệp

Chương trình tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới được triển khai tích cực, khuyến khích phát triển nông nghiệp xanh, sạch, công nghệ cao, thông minh; thúc đẩy phát triển các ngành, nghề gắn với định hướng phát triển kinh tế nông thôn. Các chính sách đặc thù về nông nghiệp, nông thôn tiếp tục được thực hiện có hiệu quả. Tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến được tăng cường áp dụng vào sản xuất nông nghiệp, góp phần chuyển đổi số nông nghiệp, nông thôn, nông dân số. Tiếp tục nâng cao chất lượng, đánh giá, phân hạng và cấp Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP. Kinh tế nông nghiệp tiếp tục giữ vai trò là bệ đỡ trong phát triển kinh tế. Tổng diện tích gieo trồng cơ bản ổn định, an ninh lương thực được đảm bảo. Cơ cấu cây trồng có sự chuyển dịch theo hướng tăng diện tích nhóm cây lương thực có hạt và cây công nghiệp hàng năm, giảm diện tích nhóm cây có củ và cây thạch đen. Tích cực triển khai các biện pháp tái đàn gia súc, gia cầm, trong đó đàn lợn, đàn gia cầm tăng nhẹ, đàn trâu, đàn bò có xu hướng giảm, diện tích nuôi trồng thủy sản ổn định. Kiểm tra, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh ở cây trồng, vật nuôi. Đẩy mạnh công tác trồng rừng mới, 6 tháng đầu năm ước trồng được 6.500 ha, đạt 72,2% kế hoạch, tương đương cùng kỳ, ước cả năm trồng được 9.600 ha, đạt 106,7% kế hoạch, nâng tỷ lệ che phủ rừng lên 64,6%, đạt mục tiêu năm 2024 đề ra. Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh ước đến hết năm 2024 đạt 98,5%, tăng 0,5% so với năm 2023 và giai đoạn 2021- 2023, đạt mục tiêu đề ra.

1.2. Phát triển kinh tế cửa khẩu

Kinh tế cửa khẩu tiếp tục phát triển, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế trên địa bàn tỉnh. Tiến độ lập, hoàn thiện các quy hoạch khu kinh tế cửa khẩu được tập trung đẩy nhanh thực hiện. Xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt dự thảo Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh; hiện nay đang xây dựng Kế hoạch triển khai Đề án, đảm bảo triển khai đầy đủ, kịp thời các nội dung Đề án ngay sau khi được thông qua. Các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng sử dụng vốn ngoài ngân sách tại khu vực kinh tế cửa khẩu được quan tâm đẩy mạnh. Tổ chức lễ

---

[1] Nguyên nhân chủ yếu là do ngành công nghiệp tăng 2,03%, thấp hơn so với cùng kỳ (cùng kỳ tăng 7,12%), do sản lượng nhiệt điện và thủy điện giảm mạnh.

[2] Tuy nhiên, thấp hơn so với năm 2023 (năm 2023 tăng 7,17%,) và cả giai đoạn 2021 - 2023 (giai đoạn 2021 - 2023 tăng 7%).

công bố và đưa vào vận hành chính thức đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089; lối thông quan Tân Thanh - Pò Chài; lối thông quan Cốc Nam - Lũng Nghịu thuộc cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị - Hữu Nghị Quan; đề xuất Chính phủ cho phép áp dụng chính sách xuất nhập cảnh đối với hành khách qua các lối thông quan trên. Tăng cường các biện pháp quản lý và đẩy mạnh hoạt động thông quan hàng hóa tại các cửa khẩu, kim ngạch xuất nhập khẩu tăng cao so với cùng kỳ. Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu hàng hóa mở tờ khai tại Cục Hải quan tỉnh 6 tháng đầu năm tăng 20,8% so với cùng kỳ, thực hiện 2.720 triệu USD, đạt 53,3% kế hoạch; hết năm 2024 ước 5.800 triệu USD[3], đạt 113,7% kế hoạch, tăng 21,3% so với năm 2023 và tăng 43,2% so với trung bình 3 năm 2021 - 2023[4]. Xuất khẩu hàng địa phương trong 6 tháng đầu năm ước 74 triệu USD, đạt 43,8% kế hoạch, tăng 2,8% so với cùng kỳ, ước cả năm đạt 169 triệu USD, đạt 100% kế hoạch, tăng 8,3%, đạt mục tiêu đề ra.

1.3. Sản xuất công nghiệp; thương mại, dịch vụ và du lịch

Sản xuất công nghiệp tiếp tục đà phục hồi, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tiếp tục đóng góp tích cực vào kết quả sản xuất công nghiệp chung của tỉnh. Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 5,14%, thấp hơn so với 6 tháng đầu năm 2023 là 2,5 điểm %[5]; có 8/13 sản phẩm công nghiệp chủ yếu trên địa bàn có sản lượng tăng; hết năm 2024 ước chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tăng 7,22% (cao hơn so với năm 2023, 2023 đạt 6,42%, thấp hơn năm 2022, năm 2022 là 7,09% và cao hơn năm 2021, năm 2021 là 5,28%), các sản phẩm công nghiệp chủ yếu trên địa bàn đạt kế hoạch đề ra[6]. Đến hết tháng 6/2024, đã thành lập 02 cụm công nghiệp, nâng tổng số cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh lên 9 cụm công nghiệp tại 06 huyện và thành phố Lạng Sơn với quy mô diện tích 372,82 ha. Tổ chức triển khai thực hiện Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; đưa Nhà máy thuỷ điện Bản Nhùng phát điện thương mại từ ngày 27/3/2024.

Hoạt động thương mại phát triển đúng định hướng, giá cả các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu cơ bản được ổn định, lạm phát tiếp tục được kiềm chế. Tính hết 6

---

[3] Trong đó: xuất khẩu 3.000 triệu USD, đạt 100%, tăng 9,9%; nhập khẩu 2.800 triệu USD, đạt 133,3%, tăng 36,6%.

[4] Trung bình hằng năm giai đoạn 2021 - 2023 đạt 4.050 triệu USD.

[5] Nguyên nhân: Do sản lượng xi măng và điện sản xuất giảm mạnh so với cùng kỳ. Công ty Cổ phần xi măng Hồng Phong hoàn thiện thủ tục chuyển đổi chủ sở hữu cho Công ty Cổ phần gạch ngói Hợp Thành, nhà máy sản xuất cầm chừng; đồng thời, Công ty Cổ phần Xi măng Đồng Bành giảm sản xuất sản phẩm clanhke do lợi nhuận mang lại từ sản xuất không cao như cùng kỳ năm trước. Sản lượng điện sản xuất chiếm tỷ trọng lớn là của Công ty cổ phần Nhiệt điện Na Dương giảm do nguyên liệu sản xuất nhiệt điện không đảm bảo, doanh nghiệp phải nhập than từ nơi khác với chi phí cao, mặt khác do công ty sản xuất theo kế hoạch của Tổng Công ty nên sản lượng giảm so cùng kỳ.

[6] Cụ thể: (1) Điện sản xuất đạt 970 Tr Kw/h, tăng 8,99%; (2) Điện thương phẩm 960 Tr.kwh, 8,45%; (3) Than 610 nghìn tấn, tăng 7,96%; (4) Xi măng 1.050 nghìn tấn, tăng 9,38%; (5) Clinker 32 nghìn tấn, tăng 100%; (6) Gạch các loại 275 triệu viên, tăng 8,7%; (7) Đá các loại 4.450 nghìn m3, tăng 9,07%; (8) Nước máy 10.250 nghìn m3, tăng 7,89% so với cùng kỳ; (9) Bột đá mài 6.860 tấn, tăng 8,72%; (10) Ván bóc và các sản phẩm từ gỗ rừng trồng 145 nghìn m3, tăng 8,21%; (11) Nhựa thông và các sản phẩm từ nhựa thông 23 nghìn tấn, tương đương cùng kỳ; (12) Muối công nghiệp 775 tấn, tăng 9,15,0%; (13) Hợp kim và Hợp chất kim loại 298,1 tấn, tăng 8,93%.

tháng đầu năm, chỉ số giá tiêu dùng bình quân (CPI) tăng 2,85%, thấp hơn mức bình quân chung của cả nước[7]; tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng ước 17.760,12 tỷ đồng, đạt 43,86% kế hoạch, tăng 13,12%, Ước hết năm 2024, chỉ số giá tiêu dùng bình quân (CPI) tăng 1,9%, tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng ước đạt 36.904 tỷ đồng, đạt 91,1% kế hoạch, tăng 13,12% so với năm 2023, tăng 31,74% so với trung bình giai đoạn 2021 - 2023[8]. Công tác hỗ trợ vốn vay phát triển sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp được đẩy mạnh, đáp ứng nhu cầu vốn cho sản xuất kinh doanh, phục vụ nhu cầu đời sống, tiêu dùng của người dân. Hoạt động vận tải, kho bãi cơ bản đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, đi lại của Nhân dân, doanh nghiệp; dịch vụ bưu chính, viễn thông tiếp tục được cải thiện, nâng cao chất lượng phục vụ, doanh thu ổn định, đạt tiến độ đề ra.

Khu vực kinh tế du lịch tiếp tục đà phục hồi, phát triển. Triển khai mạnh mẽ các hoạt động, biện pháp kích cầu du lịch gắn với việc tổ chức các lễ hội đầu Xuân hấp dẫn, đậm đà bản sắc dân tộc, đẩy mạnh các hoạt động liên kết, hợp tác, thúc đẩy phát triển sản phẩm du lịch cộng đồng mới, phát triển nguồn nhân lực du lịch. Tổng lượng khách du lịch và doanh thu tăng khá, vượt chỉ tiêu đề ra, 6 tháng đầu năm đã thu hút khoảng 2.970 nghìn lượt khách, đạt 73,2% kế hoạch, tăng 5,3% so với cùng kỳ; hết năm 2024, ước thu hút khoảng 4.160 nghìn lượt khách, đạt 102,5% kế hoạch, tăng 6,15% so với năm 2023 và tăng 38% so với trung bình giai đoạn 2021 - 2023[9]. Doanh thu du lịch 6 tháng đầu năm đạt 2.603 tỷ đồng, đạt 60,5%, tăng 20,4%, hết năm 2024, doanh thu ước thực hiện 4.320 tỷ đồng, đạt 100,5%, tăng 37,8% so với năm 2023 và tăng gấp nhiều lần so với năm 2021 và 2022, tăng 115,71% so với trung bình 3 năm 2021 - 2023[10]. Triển khai các nhiệm vụ xây dựng Công viên địa chất Lạng Sơn theo kế hoạch, chuẩn bị các nội dung, điều kiện phục vụ tổ chức UNESCO thẩm định Hồ sơ đề nghị công nhận Công viên địa chất Lạng Sơn là Công viên địa chất toàn cầu.

1.4. Đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng, quản lý đầu tư công, thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia (MTQG) và công tác quy hoạch

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã triển khai đồng bộ, quyết liệt nhiệm vụ, giải pháp đẩy nhanh hoạt động đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng và giải ngân vốn đầu tư công. Tổ chức phân bổ, giao kế hoạch vốn năm 2024 theo quy định, đảm bảo thời gian, đúng mục tiêu, cơ cấu, định mức và danh mục, đạt 99,5% kế hoạch (năm 2023 đạt 81,5%). Chỉ đạo quyết liệt công tác giải phóng mặt bằng đối với từng dự án, nhất là các dự án trọng điểm, có tính chất lan tỏa, liên kết vùng, tuy nhiên kết quả đạt được tại các địa bàn chưa đồng đều. Tăng cường công tác kiểm

[7] Chỉ số CPI cả nước 6 tháng đầu năm tăng 4,08% so với cùng kỳ.
[8] Tổng mức bán lẻ hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng trung bình hằng năm giai đoạn 2021 - 2023 đạt 28.017,4 tỷ.
[9] Tổng lượng khách di lịch trung bình hằng năm giai đoạn 2021 - 2023 đạt 3.013,67 nghìn lượt khách.
[10] Doanh thu du lịch trung bình hằng năm giai đoạn 2021 - 2023 đạt 2.002,7 tỷ đồng.

tra, giám sát các chương trình, dự án, trọng tâm là dự án trọng điểm, chương trình MTQG và chương trình phục hồi phát triển kinh tế - xã hội.

Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã tổ chức khởi công 262 công trình, hoàn thành đưa vào sử dụng 164 công trình cấp huyện. Hạ tầng giao thông, khu, cụm công nghiệp được đẩy mạnh thực hiện, đã khởi công Dự án tuyến cao tốc cửa khẩu Hữu Nghị - Chi Lăng theo hình thức BOT, dự án Nâng cấp đoạn Km18-Km80 Quốc lộ 4B; khởi công khu công nghiệp VSIP Lạng Sơn và cụm công nghiệp Hồ Sơn 1. Các dự án trọng điểm, dự án giao thông liên kết vùng được tập trung thực hiện ngay từ đầu năm. Triển khai thực hiện Đề án xây dựng, quản lý, khai thác, bảo trì cầu trên đường giao thông nông thôn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2024 - 2030. Xây dựng đường giao thông nông thôn đạt kết quả cao, toàn tỉnh xây dựng được 155,74 km, góp phần hoàn thành vượt các chỉ tiêu về cứng hóa đường giao thông năm 2024 đề ra. Kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm 2024 là 1.029,5 tỷ đồng, đạt 29,8% kế hoạch Thủ tướng giao đầu năm, đạt 26% kế hoạch điều chỉnh (tăng 500 tỷ đồng dự án BOT); ước hết năm 2024 giải ngân 3.938,6 tỷ đồng, đạt 99,7% kế hoạch.

Các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội được tập trung tháo gỡ khó khăn và triển khai ngay từ đầu năm. Căn cứ Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, UBND tỉnh đã khẩn trương hoàn thành, triển khai các cơ chế, chính sách nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân nguồn vốn. Tổng giải ngân vốn các Chương trình MTQG năm 2024 ước thực hiện 340 tỷ đồng, đạt 37,5% kế hoạch. Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới được quan tâm; toàn tỉnh hiện có 98 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 24 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu, bình quân tiêu chí nông thôn mới trên địa bàn tỉnh đạt 14,08 tiêu chí/xã. Tập trung triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững, tiến độ thực hiện các dự án cơ bản đạt mục tiêu; tổ chức khảo sát đăng ký, lập danh mục thực hiện dự án hỗ trợ phát triển sản xuất cộng đồng; triển khai Kế hoạch về tổ chức rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo và xác định hộ làm nông nghiệp, lâm nghiệp có mức sống trung bình năm 2024. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, tiểu dự án của Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi. Đẩy nhanh hoàn thành 02 dự án y tế của Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Công tác rà soát, điều chỉnh các quy hoạch đất đai, quy hoạch đô thị, xây dựng được tăng cường. Công tác lập, thẩm định quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị cơ bản đảm bảo yêu cầu về tiến độ và chất lượng theo quy định. Hoàn thành trình Bộ Tài nguyên và Môi trường thẩm định Kế hoạch sử dụng đất 05 năm (2021 - 2025) tỉnh Lạng Sơn. Ngày 21/4/2024, UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh và Xúc tiến đầu tư năm 2024. Hiện nay, UBND tỉnh đang chỉ đạo các cấp, các ngành rà soát hoàn thiện các nội dung cơ sở dữ liệu, sơ đồ, bản đồ Quy

hoạch tỉnh; tổ chức rà soát các nội dung, dữ liệu của Quy hoạch tỉnh phù hợp với các nội dung dữ liệu trong các quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành. Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh đang được xin ý kiến các bộ, ngành trung ương để hoàn thiện theo quy định.

1.5. Phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư

Tập trung chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp. Với các hành động thiết thực, giải pháp cải thiện hiệu quả, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2023 thăng 02 hạng so với năm 2022, xếp thứ 13/63 tỉnh, thành phố. Số lượng doanh nghiệp gia nhập và quay lại thị trường tăng mạnh so với cùng kỳ, hết tháng 6 toàn tỉnh đã thành lập mới 635 doanh nghiệp, vượt mục tiêu đề ra, đạt 105,83% kế hoạch, tăng 131% so với cùng kỳ với tổng vốn đăng ký 5.125 tỷ đồng, tăng 217%, ước cả năm thành lập mới 900 doanh nghiệp, tăng 30,4% so với năm 2023, tăng 55,7 so với trung bình giai đoạn 2021 - 2023[11], đạt 150% kế hoạch, với tổng số vốn đăng ký hoạt động khoảng 6.500 tỷ đồng. Hiện nay, toàn tỉnh có 4.725 doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký khoảng 55.500 tỷ đồng, 763 chi nhánh, văn phòng đại diện. Công tác phát triển kinh tế tập thể được quan tâm. Công tác thẩm định và chấp thuận chủ trương đầu tư đảm bảo chặt chẽ, 6 tháng đầu năm đã chấp thuận chủ trương đầu tư 07 dự án, tăng 02 dự án so cùng kỳ, tổng vốn đầu tư 5.199 tỷ đồng, tăng 3.221 tỷ đồng, tương đương 262,9%. Tại Hội nghị công bố Quy hoạch tỉnh và Xúc tiến đầu tư năm 2024, UBND tỉnh đã trao chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 14 dự án với tổng số vốn đầu tư trên 18.600 tỷ đồng; trao 9 biên bản ghi nhớ đầu tư với tổng số vốn đầu tư trên 21.500 tỷ đồng.

1.6. Quản lý, điều hành ngân sách nhà nước

Công tác điều hành, thu chi ngân sách triển khai chặt chẽ, hiệu quả, đảm bảo đúng quy định. Việc tăng cường phân cấp nguồn thu đã tạo điều kiện cho UBND các huyện, thành phố nâng cao tính chủ động, trách nhiệm trong quản lý, khai thác, nuôi dưỡng hiệu quả nguồn thu, 100% huyện, thành phố ước thu đạt và vượt tiến độ dự toán giao. Tổng thu ngân sách nhà nước 6 tháng đầu năm vượt tiến độ, tăng 31,3% so với cùng kỳ, ước thu 5.020,69 tỷ đồng, đạt 67,1% dự toán; ước thu cả năm 2024 là 8.302,2 tỷ đồng, đạt 112,4% dự toán Trung ương giao, đạt 110,9% dự toán tỉnh giao, tăng 6,4% so với năm 2023, tăng 13,85% so với năm 2022[12].

Điều hành chi ngân sách đúng, đủ theo dự toán, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hoạt động quản lý nhà nước và an sinh xã hội. Tổng chi ngân sách địa phương 6 tháng tăng 19,25% so với cùng kỳ, đã thực hiện chi 5.422,93 tỷ đồng, đạt 38,6% dự toán, ước cả năm 2024 tổng chi ngân sách 14.665,8 tỷ đồng, đạt 104,4% dự toán giao, tăng 14,1% so với năm 2023

[11] Trung bình hằng năm giai đoạn 2021 - 2023 thành lập mới được 578 doanh nghiệp.
[12] Tổng thu ngân sách nhà nước Trung bình hằng năm giai đoạn 2021 - 2023 đạt 8700,9 tỷ đồng.

và tăng 26,96% so với trung bình 3 năm 2021 - 2023[13]. Công tác quản lý, mua sắm, sử dụng và xử lý tài sản công được thực hiện đúng quy định.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm phát triển toàn diện, gắn kết hài hòa với phát triển kinh tế; đảm bảo an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Chất lượng giáo dục, đào tạo tiếp tục nâng cao và cải thiện toàn diện. Hoàn thành chương trình năm học 2023 - 2024 đúng thời gian, tiến độ chung của cả nước; chuẩn bị và tổ chức tốt kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2024 và tuyển sinh năm học 2024 - 2025. Tham gia đầy đủ và đạt kết quả cao tại các kỳ thi cấp quốc gia; tổ chức thành công các cuộc thi, hội thi cấp tỉnh; tổ chức thành công Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Lạng Sơn lần thứ XI năm 2024; xếp thứ 3 toàn đoàn Hội khỏe Phù Đổng toàn quốc - khu vực 1. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đạt kết quả cao, 6 tháng đầu năm đã công nhận mới 08 trường (tăng 02 trường so với cùng kỳ) đạt 53,3% kế hoạch, đã công nhận lại 10 trường (tăng 06 trường); dự ước hết năm 2024 công nhận mới 16 trường học, nâng tổng số trường học đạt chuẩn lên 316 trường, tăng 84 trường so với năm 2020. Công tác xã hội hóa giáo dục được đẩy mạnh.

Tiếp tục triển khai hiệu quả chương trình y tế - dân số; tăng cường công tác phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn. Thực hiện tốt công tác tiêm chủng, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm, không có vụ ngộ độc lớn xảy ra. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; tỷ lệ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế được nâng cao, đạt trên 90%. Đảm bảo thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm trên địa bàn. Đến hết tháng 6/2024, duy trì ổn định 200 xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã; có 11,3 bác sỹ và 33,6 giường bệnh/vạn dân (tăng 0,3 giường/vạn dân so với năm 2023, đạt chỉ tiêu năm 2024 đề ra), tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,2%. Ước đến hết năm 2024, hoàn thành các chỉ tiêu về y tế, duy trì ổn định 100% xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã (tăng 19,5% so với năm 2020); có 11,4 bác sỹ và 33,6 giường bệnh/vạn dân (tăng 0,4 bác sỹ và 2,9 giường bệnh/vạn dân so với năm 2020), tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,45% (tăng 1,6% so với năm 2020).

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ và các lễ hội diễn ra an toàn, lành mạnh, góp phần tôn vinh giá trị văn hóa truyền thống, tạo khí thế vui tươi, phấn khởi trong Nhân dân, thu hút khách du lịch trong nước và quốc tế tham gia. Tập trung tuyên truyền, tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, khơi dậy tinh thần yêu nước, uống nước nhớ nguồn đối với các thế hệ thanh thiếu niên trên địa bàn. Đẩy mạnh công tác quản lý văn hóa, tu bổ, phục hồi, trùng tu, phát huy các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể, di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh. Tiếp tục xây

[13] Tổng chi ngân sách trung bình hằng năm giai đoạn 2021 - 2023 đạt 11.552 tỷ đồng.

dựng các thiết chế văn hóa cơ sở gắn với phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" và Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới. Tỷ lệ thôn có nhà văn hóa đạt chuẩn 6 tháng đầu năm ước đạt 70%, tăng 0,3% so với năm 2023, cả năm ước đạt 75,9%, tăng 6,2% so với năm 2023 và tăng 38,9% so với năm 2020. Các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng được quan tâm triển khai, đã thu hút đông đảo Nhân dân tham gia, rèn luyện, tăng cường sức khỏe. Công tác đào tạo, huấn luyện vận động viên chuyên nghiệp đạt kết quả tích cực.

Công tác an sinh xã hội, chăm sóc người có công với cách mạng, giảm nghèo, dân tộc, tôn giáo, nâng cao đời sống Nhân dân được chú trọng. Kịp thời thăm hỏi, động viên, hỗ trợ người dân đón Tết Nguyên đán vui tươi, lành mạnh, an toàn, mọi người, mọi nhà đều có Tết với tổng số tiền hơn 35 tỷ đồng, tăng hơn 10 tỷ đồng so với năm 2023. Tổ chức thăm, tặng quà gia đình thân nhân liệt sĩ, chiến sĩ Điện Biên, thanh niên xung phong, dân công hoả tuyến trực tiếp tham gia chiến dịch Điện Biên Phủ; thăm, tặng quà các cựu chiến binh tham gia kháng chiến chống Pháp. Lễ phát động thi đua "Xóa nhà tạm, nhà dột nát" được đông đảo Nhân dân, doanh nghiệp, nhà tài trợ hưởng ứng và ủng hộ. Bảo đảm các chế độ, chính sách đối với người có công và thân nhân, đối tượng bảo trợ xã hội, quyền lợi của phụ nữ, trẻ em, người yếu thế. Công tác lao động, việc làm, phát triển thị trường lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, giáo dục nghề nghiệp được quan tâm, 6 tháng đầu năm đã giải quyết việc làm mới cho khoảng 12.000 lao động, đạt 64,86% kế hoạch, ước cả năm đạt 18.500 lao động, đạt kế hoạch đề ra, tỷ lệ lao động qua đào tạo 6 tháng đạt 62,7%, cả năm đạt 64%, đạt mục tiêu đề ra. Công tác phát triển bảo hiểm xã hội được chú trọng, số người tham gia và số thu bảo hiểm các loại trên địa bàn tỉnh tăng khá. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo. Tổ chức Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện và cấp tỉnh năm 2024 được triển khai đúng kế hoạch.

3. Lĩnh vực thông tin truyền thông và chuyển đổi số

Tiếp tục định hướng tuyên truyền cho các cơ quan thông tấn, báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, trọng tâm là các vấn đề chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng và thông tin đối ngoại. Công tác chuyển số tiếp tục được tập trung đẩy mạnh, giữ vững là một trong các tỉnh đi đầu về chuyển đổi số trên toàn quốc. Phát triển, duy trì hoạt động ổn định, hiệu quả các nền tảng dùng chung của tỉnh. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính được duy trì hoạt động ổn định phục vụ giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Kho dữ liệu số hoá được đầu tư, nâng cấp và kết nối liên thông với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính phục vụ công tác số hoá hồ sơ. Tiếp tục triển khai kinh tế số, xã hội số, nền tảng Công dân số Xứ Lạng hoạt động ổn định. Duy trì hoạt động cửa khẩu số tại cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị và cửa khẩu Tân Thanh. Quan tâm, xây dựng hạ tầng số, từng bước xóa trắng sóng, sóng yếu. Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử

phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 được triển khai hiệu quả.

4. Lĩnh vực tài nguyên và môi trường; khoa học và công nghệ

Công tác quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu được quan tâm, đẩy mạnh. Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã ban hành các quyết định chỉ đạo tăng cường công tác quản lý về đất đai, môi trường; đề xuất với Thủ tướng Chính phủ tháo gỡ các khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng, triển khai các dự án trọng điểm, cấp bách của tỉnh. Ban hành Kế hoạch tổ chức triển khai thi hành Luật Đất đai 2024 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn và phân công nhiệm vụ cho các cơ quan tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật được giao trong Luật Đất đai theo thẩm quyền. Hoàn thành công tác thống kê đất đai năm 2023 trên địa bàn tỉnh. Công tác giao đất, thu hồi đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được thực hiện đúng quy định, đảm bảo thời gian, trình tự, thủ tục. Tiếp tục quản lý tốt lĩnh vực đo đạc, bản đồ, viễn thám, tài nguyên nước, khoáng sản và môi trường. Lĩnh vực khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu, đa dạng sinh học được triển khai hiệu quả.

Hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được tăng cường. Tiếp tục quản lý theo dõi, đôn đốc thực hiện 54 nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo tiến độ. Công tác quản lý công nghệ được triển khai hiệu quả. Thực hiện tốt công tác quản lý an toàn bức xạ hạt nhân, quản lý tiêu chuẩn đo lường chất lượng. Tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã nâng cao năng suất và chất lượng, nâng cao sức cạnh tranh sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh. Tăng cường hoạt động sở hữu trí tuệ, sáng kiến, sáng tạo kỹ thuật; tiếp tục triển khai Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Lạng Sơn lần thứ 16 và Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Lạng Sơn lần thứ 8 (2024 - 2025). Đẩy mạnh công tác hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Tiếp tục thực hiện nhiệm vụ của Khu làm việc chung hỗ trợ Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo tỉnh Lạng Sơn.

5. Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng; chống buôn lậu, gian lận thương mại

Công tác thanh tra, kiểm tra được triển khai theo kế hoạch. Trong 6 tháng đầu năm, toàn tỉnh đã tổ chức triển khai và kết thúc 104/137 cuộc thanh tra, kiểm tra (giảm 34,1% số cuộc so với cùng kỳ), phát hiện sai phạm về kinh tế với số tiền 2.399,55 triệu đồng; xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực đối với 62 tổ chức, cá nhân với số tiền xử phạt và nộp ngân sách 1.198,15 triệu đồng. Chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo tiếp tục có chuyển biến tích cực; đã giải quyết 60/62 đơn thuộc thẩm quyền của thủ trưởng các cơ quan hành chính, đạt tỷ lệ 96,8%, tăng 11,3%. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được quan tâm chỉ đạo. Công tác quản lý thị trường, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, hàng cấm được các cơ quan

chức năng đẩy mạnh triển khai. Tình hình thị trường trong nước cơ bản ổn định, không phát sinh tình huống bất thường.

6. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh và đối ngoại

Tình hình chủ quyền, biên giới quốc gia được bảo đảm. Tiếp tục xây dựng nền quốc phòng toàn dân, ngăn chặn âm mưu, thủ đoạn hoạt động "diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch. Tổ chức đón quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương và Lễ giao nhận quân năm 2024 bảo đảm trang trọng, đúng quy định, bàn giao quân nhanh, gọn, đạt 100% chỉ tiêu giao. Thực hiện công tác huấn luyện lực lượng dự bị động viên, dân quân tự vệ, tập huấn cho cán bộ quân sự cơ sở, an ninh quốc phòng theo kế hoạch. Triển khai các nội dung chuẩn bị diễn tập khu vực phòng thủ huyện Văn Lãng, Lộc Bình và diễn tập phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn huyện Tràng Định năm 2024. Trong 6 tháng xây dựng được 60 đường kiểm tra cột mốc bảo vệ biên giới chiều dài 19,3 km; lũy kế đến nay đã xây dựng được 282 đường với tổng chiều dài 51,1 km.

Tình hình an ninh trật tự được quan tâm đẩy mạnh, trật tự, kỷ cương xã hội được tăng cường, phục vụ có hiệu quả nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. An ninh chính trị ổn định, không xảy ra vụ việc phức tạp. Đã mở các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, triển khai các phương án, kế hoạch đảm bảo tuyệt đối an ninh, an toàn các sự kiện chính trị, văn hóa, kinh tế - xã hội, các đoàn lãnh đạo Đảng, Nhà nước và khách quốc tế đến thăm, làm việc. Trật tự an toàn xã hội được đảm bảo, không có *"điểm nóng"* phức tạp về an ninh trật tự; tỷ lệ điều tra khám phá tội phạm hình sự đạt 83,7%, án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng đạt 100%. Công tác tiếp nhận, phân loại, xử lý, giải quyết tố giác, tin báo về tội phạm, kiến nghị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử được thực hiện đúng quy định, bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa tội phạm. Tình hình đảm bảo trật tự, an toàn giao thông tiếp tục được triển khai đồng bộ, tăng cường, tuy nhiên, còn diễn biến phức tạp.

Đẩy mạnh các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế. Mối quan hệ với Khu tự trị dân tộc Choang, Quảng Tây, Trung Quốc tiếp tục được gắn kết và mở rộng. Tổ chức Đoàn đại biểu tỉnh đi thăm, làm việc, tham dự Chương trình Gặp gỡ đầu Xuân 2024 và Hội nghị lần thứ 15 Ủy ban Công tác liên hợp tại Quảng Tây, Trung Quốc. Tổ chức hội đàm trao đổi, ký biên bản thống nhất các hoạt động hợp tác tổ chức lễ công bố mở chính thức các lối thông quan, đường chuyên dụng thuộc cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị, thúc đẩy khôi phục hoạt động thông quan, mở chính thức cặp cửa khẩu Bình Nghi - Bình Nhi Quan và các hoạt động giao lưu thương mại, văn hóa, thể thao và du lịch trong Tuần Lễ hội du lịch biên quan Bằng Tường, Quảng Tây, Trung Quốc. Tổ chức các chương trình làm việc của lãnh đạo tỉnh với Đoàn công tác của một số Đại sứ quán các nước tại Việt Nam, cơ quan, tổ chức quốc tế. Quản lý tốt công tác tổ chức và quản lý "đoàn ra", "đoàn vào". Tiếp tục kết nối, trao đổi với các tổ chức phi chính phủ nước ngoài triển khai dự án tại tỉnh.

7. Công tác cải cách hành chính, nội vụ và thi đua khen thưởng

Công tác cải cách hành chính được tăng cường, trọng tâm là đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, nâng cao trách nhiệm đối với người đứng đầu. Kết quả đánh giá các chỉ số cải cách hành chính năm 2023 của tỉnh tiếp tục được cải thiện nhưng chưa đồng đều giữa các lĩnh vực. Tổ chức các Hội nghị phân tích và đề ra các giải pháp khắc phục, nâng cao các chỉ số về công tác cải cách hành chính. Hoàn thành phê duyệt Đề án đẩy mạnh phân cấp Quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh. Hoàn thành phê duyệt 100% đề án vị trí việc làm trong cơ quan tổ chức hành chính và đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh đảm bảo đúng thời gian, tiến độ Trung ương quy định. Tập trung thực hiện Đề án nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn, hoàn thành việc tổ chức lấy ý kiến cử tri và trình thông qua HĐND các cấp về Đề án. Thủ tướng Chính phủ đã công nhận 33 xã, thị trấn trên địa bàn tỉnh là xã An toàn khu; 03 huyện là vùng An toàn khu trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ. Trung tâm Phục vụ hành chính công tiếp tục hoạt động hiệu quả, nâng cao tinh thần phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Công tác thi đua, khen thưởng được triển khai kịp thời; nhiều phong trào thi đua được phát động, triển khai hiệu quả, có tính lan tỏa cao. Tỉnh đã tổ chức thành công Hội nghị Tổng kết phong trào thi đua, công tác khen thưởng năm 2023 Cụm thi đua 7 tỉnh miền núi biên giới phía Bắc, được Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương đánh giá cao và chấm điểm xếp thứ nhất trong phong trào thi đua, khen thưởng năm 2023 của Cụm, đề xuất Chính phủ tặng cờ thi đua.

8. Một số khó khăn, hạn chế và bài học kinh nghiệm

8.1. Khó khăn, hạn chế

- Công tác tổ chức triển khai các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh được UBND tỉnh quan tâm, triển khai ngay sau khi được ban hành, tuy nhiên việc đưa một số cơ chế, chính sách, Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh vào cuộc sống còn chậm, hiệu quả mang lại chưa cao.

- Tốc độ tăng tổng sản phẩm (GRDP) thấp hơn so với cùng kỳ, chưa đạt mục tiêu đề ra. Sản xuất kinh doanh một số ngành, lĩnh vực phục hồi chậm, một bộ phận doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, dẫn đến hoạt động chưa hiệu quả. Thu nhập dân cư chưa ổn định trở lại, có xu hướng giảm sút dẫn đến sức mua, nhu cầu tiêu dùng giảm, tác động đến khu vực thương mại, dịch vụ tăng trưởng chậm hơn so với cùng kỳ.

- Tiến độ giải phóng mặt bằng một số dự án còn chậm, chưa đạt kế hoạch đề ra, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư.

- Một số khoản thu nội địa chưa đảm bảo tiến độ dự toán giao, thu tiền sử dụng đất đạt thấp, thu từ các doanh nghiệp trung ương trên địa bàn giảm.

- Công tác xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia tiếp tục gặp khó khăn. Vẫn còn tình trạng thiếu cán bộ quản lý và giáo viên; thiếu nguồn tuyển giáo viên ở các đơn vị trường học. Vẫn còn tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế, hóa chất xét nghiệm ở một số thời điểm… một số dự án đầu tư vào lĩnh vực du lịch triển khai chậm. Công tác bảo tồn, phát huy giá trị di tích, danh thắng còn nhiều hạn chế.

- Cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số còn thiếu và chưa đồng bộ, nhất là tại các thôn khu vực biên giới, vùng sâu, vùng xa. Tình trạng phát tán tin giả, tin sai sự thật diễn biến phức tạp, việc xử lý, đấu tranh phản bác các thông tin tiêu cực, sai lệch đôi khi chưa kịp thời, đặc biệt là thông tin trên không gian mạng.

- Còn tình trạng cán bộ, công chức, viên chức chưa chấp hành nghiêm túc kỷ luật, kỷ cương hành chính, vi phạm pháp luật, lạm dụng chức vụ, quyền hạn, bị các cơ quan pháp luật xử lý. Còn tiềm ẩn nguy cơ mất an ninh mạng, an toàn thông tin, lộ lọt bí mật nhà nước; tội phạm lừa đảo, chiếm đoạt tài sản trên không gian mạng có chiều hướng gia tăng; tình hình tai nạn giao thông diễn biến phức tạp, số vụ và số người bị thương tăng so với cùng kỳ.

8.2. Nguyên nhân

- *Nguyên nhân khách quan:* Tình hình kinh tế thế giới, khu vực phục hồi chậm, chưa ổn định, kinh tế trong nước vẫn còn gặp nhiều khó khăn; nhiều ngành, lĩnh vực sau đại dịch Covid-19 tiếp tục phải có thời gian dài phục hồi. Sản lượng khai thác than, sản lượng nhiệt điện Na Dương, sản lượng điện thủy điện giảm so cùng kỳ đã tác động đến tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh. Một số văn bản Luật mới được ban hành, các Nghị định, văn bản hướng dẫn dưới Luật đang trong quá trình xây dựng; chính sách về giảm thuế giá trị gia tăng, giảm thuế bảo vệ môi trường tác động làm giảm thu một số khoản thu, đặc biệt là tình trạng thị trường bất động sản trầm lắng ảnh hưởng đến nguồn thu từ tiền sử dụng đất. Một số thủ tục hành chính triển khai các dự án trọng điểm phải xin ý kiến của các bộ, ngành Trung ương dẫn đến thời gian xử lý kéo dài.

- *Nguyên nhân chủ quan:* Việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ tại một số ít cơ quan, đơn vị chưa thực sự quyết liệt, thiếu chủ động, tích cực, chất lượng. Công tác phối hợp giữa các sở, ngành, UBND các huyện thành phố tổ chức triển khai một số văn bản của Trung ương, chương trình, đề án, nghị quyết của HĐND tỉnh còn chậm, chưa chặt chẽ. Tại một số cơ quan, đơn vị, UBND cấp huyện chưa xử lý dứt điểm vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng; một số dự án thực hiện công tác lập hồ sơ, kiểm đếm, trích đo còn chậm dẫn đến chậm phê duyệt được phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Vẫn còn tình trạng cán bộ, công chức trình độ, năng lực chưa đáp ứng được yêu cầu công

việc, nhất là thực hiện nhiệm vụ khó, mới phát sinh. Một số cơ quan, đơn vị chưa kịp thời tham mưu, đề xuất điều chỉnh, bổ sung, thay thế các nội dung chưa phù hợp với quy định hiện hành và đòi hỏi của tình hình thực tế. Công tác tuần tra, xử lý vi phạm về trật tự an toàn giao thông chưa được thường xuyên, chưa khép kín thời gian, địa bàn, nhất là các khung giờ cao điểm; nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật tham gia giao thông của một bộ phận Nhân dân còn hạn chế, cơ sở hạ tầng chưa theo kịp sự gia tăng của phương tiện giao thông.

8.3. Bài học kinh nghiệm

Từ kết quả đạt được trong hơn 3 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉn lần thứ XVII, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm trong phát triển kinh tế - xã hội như sau:

Một là, bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tiếp tục cụ thể hóa Nghị quyết của Chính phủ, Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 của tỉnh thành các nhiệm vụ cụ thể, trọng tâm, trọng điểm, sát thực tiễn; kịp thời nắm bắt và tháo gỡ khó khăn đối với các lĩnh vực kinh tế - xã hội (hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, giải phóng mặt bằng, bồi thường tái định cư,...). Quan tâm xây dựng các cơ chế, chính sách đặc thù, kịp thời điều chỉnh, bổ sung, bãi bỏ các cơ chế, chính sách không còn phù hợp, không phát huy hiệu quả.

Hai là, xác định vừa phòng chống dịch bệnh vừa đi đôi với ổn định, phát triển kinh tế - xã hội. Chủ động, bám sát tình hình, diễn biến của dịch bệnh, không chủ quan, lơ là, tập trung nguồn lực, dự trữ thuốc men, vật phẩm y tế, nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế cơ sở, y tế dự phòng để không bị bị động. Xác định tiêm phòng văc - xin là một trong những biện pháp quan trọng.

Ba là, đề cao vai trò, trách nhiệm, tính tiên phong, gương mẫu của người đứng đầu; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền; phát huy tinh thần trách nhiệm, chủ động, linh hoạt, sáng tạo trong chỉ đạo, điều hành. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, đề cao trách nhiệm giải trình, xử lý nghiêm vi phạm; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn vướng mắc những vấn đề mới phát sinh.

Bốn là, nắm bắt thời cơ, chủ động huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; quản lý, sử dụng, phân bổ nguồn vốn đầu tư công tập trung, không dàn trải, ưu tiên các dự án liên kết vùng, có tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội; huy động các nguồn lực ngoài ngân sách, đẩy mạnh xã hội hóa trên mọi lĩnh vực.

Năm là, quan tâm, chú trọng thực hiện chăm lo đời sống Nhân dân, tiến bộ và công bằng xã hội. Cố gắng giải quyết các vấn đề xã hội bức xúc, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến, tạo động lực thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước, phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội.

II. ƯỚC THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2024

Trên cơ sở tình hình, kết quả thực hiện 6 tháng đầu năm, ước khả năng thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024 và so sánh với giai đoạn 2021 - 2023 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Giai đoạn 2021 - 2023	Ước TH cả năm 2024	Đánh giá thực hiện
I	**Các chỉ tiêu kinh tế**				
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) (%)	7 - 7,5	7,0	6,33	Không đạt
2	Cơ cấu kinh tế (%)				Không đạt
	- Nông, lâm nghiệp	23 - 24	21,87	21,57	
	- Công nghiệp - xây dựng	24 - 25	23,08	23,77	
	- Dịch vụ	47 - 48	50,47	50,19	
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	4 - 5	4,57	4,48	
3	Tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người (triệu đồng)	65 - 66	56,34	62,2	Không đạt
4	Lượng khách du lịch (nghìn lượt)	4.060	3.919	4.160	Vượt
	Doanh thu du lịch (tỷ đồng)	4.300	3.135	4.320	
5	Kim ngạch xuất khẩu hàng địa phương tăng (%)	8 - 9	9,13	8,3	Đạt
6	Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn (tỷ đồng)	7.485	8.700,9	8.302,2	Vượt
	Tổng chi ngân sách địa phương (tỷ đồng)	14.040,8	11.552	14.665,8	
7	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội (nghìn tỷ đồng)	38 - 39	95,5	38,2	Đạt
II	**Các chỉ tiêu xã hội**				
1	Xây dựng thêm xã đạt chuẩn nông thôn mới (xã)	10	33	11	Vượt
2	Tỷ lệ xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông (%)	97,2	96,1	96,7	Vượt
	Tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm	82	80,5	81	Vượt

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch	Giai đoạn 2021 - 2023	Ước TH cả năm 2024	Đánh giá thực hiện
	được cứng hóa (%)				
3	Phát triển thêm trường học đạt chuẩn quốc gia (trường)	15	84	16	Vượt
4	Tỷ lệ thôn có nhà văn hoá đạt chuẩn (%)	75,9	69,7	75,9	Đạt
5	Duy trì số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã (%)	100	100	100	Đạt
	Số bác sỹ trên 1 vạn dân (bác sỹ)	11,4	11,3	11,4	
	Số giường bệnh trên 1 vạn dân (giường)	33,6	33,3	33,6	
	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (%)	94,45	94,3	94,45	
6	Tỷ lệ lao động qua đào tạo (%)	64	62	64	Đạt
	Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động (%)	42	40	42	
7	Giảm tỷ lệ hộ nghèo (%)	>3	2,73	2,0	Không đạt
8	Giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí (%)	≥5	<5	<5	Không đạt
	Giảm phạm pháp hình sự (%)	≥3	2,7	≥3	
III	**Các chỉ tiêu môi trường**				
1	Trồng rừng mới (ha)	9.000	9.938,7	9.600	Đạt
	Tỷ lệ che phủ rừng (%)	64,6	64	64,6	
2	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh (%)	98,5	98	98,5	Đạt
3	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý (%)	96,6	96,4	96,6	Đạt
	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý (%)	100	100	100	

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG 6 THÁNG CUỐI NĂM 2024

Trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện trong 6 tháng đầu năm, để đạt mục tiêu tăng trưởng đề ra, trong 6 tháng cuối năm phải đạt tốc độ tăng thấp nhất là 8,95%[14]. Nhiệm vụ, khối lượng công việc, áp lực trong 6 tháng cuối năm là rất lớn, để phấn đấu đạt và vượt các mục tiêu, nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, các cấp, các ngành cần nâng cao tinh thần trách nhiệm, bám sát tình hình, chỉ đạo của cấp trên, chủ động, sáng tạo, hành động quyết liệt, triển khai đồng bộ các nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau:

1. Tiếp tục tập trung thực hiện đồng bộ, quyết liệt các Nghị quyết của Chính phủ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh về nhiệm vụ, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2024. Khắc phục các khó khăn, hạn chế, tập trung chỉ đạo đẩy mạnh các ngành sản xuất, kinh doanh để tăng tổng sản phẩm trên địa bàn 6 tháng cuối năm, phấn đấu tốc độ tăng GRDP cả năm 2024 đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Khẩn trương rà soát, chỉnh lý hồ sơ Quy hoạch tỉnh, hoàn thành Kế hoạch triển khai Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành. Đẩy mạnh thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức thực hiện hiệu quả các Nghị quyết đã được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh thông qua. Tập trung chỉ đạo giải quyết các kết luận, kiến nghị của các Đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh, ý kiến, kiến nghị của cử tri và các cơ quan thanh tra, kiểm toán.

2. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, thúc đẩy phát triển các ngành, nghề gắn với định hướng phát triển kinh tế nông thôn. Tập trung chỉ đạo tốt việc chăm sóc, thu hoạch các loại cây trồng; cung ứng đầy đủ, kịp thời, bảo đảm chất lượng các loại giống, vật tư nông nghiệp. Thực hiện hiệu quả các chương trình, đề án, chính sách lĩnh vực nông, lâm nghiệp đã được phê duyệt. Tiếp tục đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, áp dụng khoa học công nghệ gắn với liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng thương hiệu trong lĩnh vực nông lâm nghiệp; thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), đôn đốc, đẩy nhanh việc công nhận lại các sản phẩm OCOP đã hết thời hạn. Chủ động các biện pháp phòng, chống thiên tai, dịch bệnh trong sản xuất nông lâm nghiệp; kiểm tra các công trình thủy lợi, điều tiết nước hợp lý phục vụ sản xuất. Tập trung phát triển kinh tế lâm nghiệp, đẩy mạnh công tác trồng rừng mới, tăng cường công tác bảo vệ và phòng, chống cháy rừng. Hoàn thành chỉ tiêu trồng mới 9.000 ha rừng để tỷ lệ che phủ rừng đạt 64,6%; tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98,5%.

---

[14] Trong đó: ngành nông lâm nghiệp tăng khoảng 3-3,5%, ngành công nghiệp - xây dựng tăng 12,5-13%, ngành dịch vụ tăng 10,5-11%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm tăng 7 - 7,5%.

3. Tập trung phát triển kinh tế cửa khẩu, đẩy nhanh hơn nữa tiến độ lập điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045 và các khu chức năng, khu vực cửa khẩu biên giới. Triển khai thực hiện ngay Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh tại đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1119-1120 và đường chuyên dụng vận chuyển hàng hoá khu vực mốc 1088/2-1089 thuộc cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị - Hữu Nghị Quan sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Chủ động cập nhật tình hình xuất nhập khẩu hàng hóa và các cơ chế, chính sách xuất nhập khẩu của phía Trung Quốc để triển khai đồng bộ các giải pháp hỗ trợ có hiệu quả các doanh nghiệp, thương nhân hoạt động xuất nhập khẩu hàng hóa qua địa bàn tỉnh. Thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ, tháo gỡ khó khăn cho xuất khẩu hàng địa phương, phấn đấu tốc độ tăng hàng xuất khẩu địa phương đạt 8-9%. Triển khai các nội dung của dự án "Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh - Pò Chài".

4. Tổ chức thực hiện Kế hoạch tái cơ cấu ngành công thương theo Quyết định 165/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ; nghiên cứu triển khai các dự án nguồn và lưới điện theo Quyết định 262/QĐ-TTg ngày 01/4/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch thực hiện Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia. Tạo điều kiện thuận lợi, kịp thời tháo gỡ khó khăn cho các ngành công nghiệp, nhất là các ngành có chỉ số giảm so với cùng kỳ. Tổ chức làm việc với Tổng công ty điện lực, các doanh nghiệp liên quan để thảo luận các giải pháp nâng cao sản lượng sản xuất điện, than; thúc đẩy các nhà đầu tư sớm triển khai các dự án điện gió. Tích cực triển khai công tác quản lý, phát triển cụm công nghiệp theo Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15/3/2024 của Chính phủ. Tập trung đẩy nhanh tiến độ thẩm định, thành lập các cụm công nghiệp theo kế hoạch; đôn đốc các nhà đầu tư sớm khởi công các cụm công nghiệp đã được thành lập. Đẩy mạnh khai thác và phát triển thị trường nội địa, tăng cường xúc tiến thương mại, kích cầu tiêu dùng trong nước, cuộc vận động người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam. Làm tốt công tác định hướng phát triển sản xuất và thị trường tiêu thụ các sản phẩm chủ lực của tỉnh. Chú trọng đầu tư hiện đại hóa hệ thống phân phối ở vùng nông thôn, miền núi; kết hợp chặt chẽ giữa thương mại truyền thống với hiện đại. Nâng cao chất lượng phục vụ, hiệu quả hoạt động của hệ thống ngân hàng, dịch vụ vận tải, bưu chính, viễn thông. Tiếp tục triển khai các biện pháp kích cầu du lịch; tăng cường quản lý, kiểm soát chất lượng dịch vụ du lịch, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, liên kết du lịch. Tập chung chuẩn bị nội dung, điều kiện cần thiết phục vụ Đoàn công tác của UNESCO thẩm định hồ sơ đề nghị công nhận Công viên địa chất Lạng Sơn là Công viên địa chất toàn cầu UNESCO và triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch.

5. Tập trung xây dựng kết cấu hạ tầng, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân trên 95% kế hoạch được giao. Khẩn trương xử lý, giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, nhất là cơ chế, chính sách ưu đãi, thủ tục pháp lý,

giải phóng mặt bằng, hạ tầng, nguồn nhân lực để tăng cường thu hút đầu tư toàn xã hội và đẩy nhanh tiến độ thi công dự án đầu tư công, đối tác công tư, ODA, đẩy mạnh thực hiện các Chương trình MTQG, dự án trọng điểm, khu, cụm công nghiệp, dự án có tính chất kết nối liên vùng; tập trung hoàn thành thi công các dự án dự kiến hoàn thành trong năm[15] và các dự án thuộc Chương trình phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục rà soát điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025, vốn đầu tư công năm 2024, kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2024 và các năm trước kéo dài sang để bố trí kế hoạch vốn cho các dự án quan trọng, dự án có khả năng thực hiện và giải ngân. Rà soát, xây dựng danh mục dự án kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định.

6. Đẩy mạnh triển khai các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh. Tiếp tục tháo gỡ các khó khăn, hỗ trợ các nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trong qua trình sản xuất, kinh doanh, giảm số lượng doanh nghiệp tạm ngừng, giải thể. Tập trung rà soát, kiểm tra các dự án đầu tư ngoài ngân sách nhà nước, bảo đảm việc triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng quy trình, tuân thủ quy định pháp luật, kiên quyết xử lý các hành vi vi phạp pháp luật, thực hiện dừng hoạt động dự án nếu đủ điều kiện theo quy định. Chỉ đạo tập trung thanh tra, kiểm tra các dự án báo chí nêu có vi phạm, dư luận quan tâm; xây dựng kế hoạch rà soát, kiểm tra toàn diện các dự án, tổng hợp tình hình, có các biện pháp xử lý theo quy định.

7. Chỉ đạo quyết liệt công tác quản lý ngân sách nhà nước. Tiếp tục rà soát, xác định rõ các nguồn thu, sắc thuế, đổi mới biện pháp thu hiệu quả hơn; tăng cường kiểm tra, thanh tra chống thất thu, gian lận thuế, giảm nợ đọng thuế. Tập trung hoàn thiện các thủ tục để tổ chức đấu giá các khu đất, tài sản gắn liền với đất để tạo nguồn thu cho đầu tư phát triển. Thực hiện giao đất, thu tiền sử dụng đất khu đô thị, khu dân cư đảm bảo mục tiêu thu nội địa năm 2024. Quản lý chi ngân sách theo đúng quy định, đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, tiết kiệm. Chủ động theo dõi sát diễn biến cung cầu, kiểm soát chặt chẽ giá cả hàng hóa, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công.

8. Tiếp tục đổi mới toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo. Tổ chức chương trình năm học 2024 - 2025. Duy trì kết quả và nâng chuẩn chất lượng phổ cập giáo dục; kiểm tra, công nhận mới trường học đạt chuẩn quốc gia. Phấn đấu công nhận mới thêm ít nhất 07 trường học đạt chuẩn. Tập trung triển khai Kế hoạch Đầu tư kinh phí bổ sung cơ sở vật chất để công nhận lại trường chuẩn quốc gia giai đoạn 2024 - 2025, trong đó năm 2024 đầu tư 23 trường đảm bảo công nhận lại

[15] Dự án Đường tránh ngập vào trung tâm các xã nghèo miền núi 30A: Đồng Thắng, Cường Lợi, Lâm Ca; bảo đảm an sinh xã hội và phục vụ an ninh - quốc phòng huyện Đình Lập; Dự án Đầu tư hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm nền tảng, số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện tốt công tác khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân; tăng cường công tác y tế dự phòng, không để xảy ra dịch bệnh. Tăng cường các biện pháp bảo đảm cung ứng đầy đủ kịp thời thuốc, vật tư y tế, các điều kiện phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh. Giữ vững các chỉ tiêu về y tế đã đạt được, phấn đấu hoàn thành tỷ lệ số bác sĩ/vạn dân đạt 11,4; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 94,45%. Tập trung chuẩn bị các điều kiện tổ chức Ngày hội văn hóa, thể thao và du lịch các dân tộc vùng Đông Bắc lần thứ XI tại tỉnh Lạng Sơn, năm 2024. Tăng cường công tác quản lý các hoạt động văn hóa, bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa. Hoàn thành mục tiêu tỷ lệ thôn có nhà văn hóa đạt chuẩn là 75,9%. Tiếp tục đào tạo, huyến luyện thể thao thành tích cao, phát triển thể dục thể thao quần chúng. Quan tâm phát triển thị trường lao động, đẩy mạnh và đa dạng hóa hoạt động giao dịch việc làm, tư vấn định hướng nghề nghiệp để gia tăng số lượng đối tượng được kết nối việc làm và đào tạo nghề, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, hiệu quả công tác đào tạo nghề, phấn đấu hoàn thành mục tiêu về giải quyết việc làm mới khoảng 18.500 lao động, tỷ lệ lao động qua đào tạo tăng thêm 1,3% để đạt 64%. Thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội, giảm nghèo, dân tộc, tôn giáo, hoàn thành mục tiêu giảm nghèo đề ra. Tổ chức thành công Đại hội Đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Lạng Sơn lần thứ IV, năm 2024. Hoàn thành, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết, Kế hoạch thực hiện Chương trình hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; khẩn trương chỉ đạo và tổ chức triển khai thực hiện sau khi Nghị quyết được ban hành.

9. Quản lý tốt công tác thông tin, báo chí, xuất bản, thông tin trên mạng xã hội, đảm bảo tuyên truyền đúng định hướng, kịp thời phản bác các thông tin sai lệch, không chính thống. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục giữ vững các kết quả đã đạt được trong công tác chuyển đổi số. Đẩy mạnh chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực, trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội; xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số, công dân số. Quản lý và phát triển hạ tầng số, đẩy mạnh việc xóa trắng sóng tại các thôn, bản. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Đầu tư hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm nền tảng, số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Đề án 06 của Chính phủ.

10. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Hoàn thành lập Kế hoạch sử dụng đất 5 năm 2021 - 2025 cấp tỉnh. Đẩy mạnh tuyên truyền, triển khai thi hành Luật Đất đai năm 2024 theo Kế hoạch; trình HĐND tỉnh quy định chính sách đặc thù thưởng tiến độ giải phóng mặt bằng đối với người bị thu hồi đất (trừ đất ở) trên địa bàn tỉnh; ban hành theo thẩm quyền và trình HĐND tỉnh quy định chi tiết các nội dung được giao trong Luật Đất đai năm 2024 bảo đảm thực hiện đồng bộ khi

Luật Đất đai có hiệu lực thi hành. Tiếp tục đề xuất, kiến nghị với Trung ương điều chỉnh, bổ sung một số chỉ tiêu sử dụng đất để đáp ứng yêu cầu phát triển trên địa bàn tỉnh. Tập trung giải quyết các hồ sơ thu hồi đất, giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định; giải quyết các vướng mắc về cơ chế bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu.

Quản lý, theo dõi đôn đốc và nghiệm thu các đề tài dự án khoa học và công nghệ theo nội dung, tiến độ được phê duyệt. Tiếp tục triển khai cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh Lạng Sơn lần thứ 16 và Hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Lạng Sơn lần thứ 8 (2024 - 2025). Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, quản lý công nghệ, sở hữu trí tuệ, công tác sáng kiến, hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo, tập trung hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã nâng cao năng suất, chất lượng, sức cạnh tranh sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh.

11. Thực hiện tốt công tác quốc phòng, an ninh; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, giải quyết các vấn đề phát sinh. Chỉ đạo các huyện, thành phố thực hiện sơ tuyển công tác tuyển sinh quân sự năm 2025. Tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ huyện Văn Lãng, Lộc Bình, diễn tập phòng chống lụt bão và tìm kiếm cứu nạn huyện Tràng Định; diễn tập chiến đấu xã, phường, thị trấn trong khu vực phòng thủ năm 2024 đúng tiến độ kế hoạch. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án xây dựng đường kiểm tra cột mốc và bảo vệ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2023 - 2025.

Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ bí mật nhà nước; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm an ninh biên giới. Bảo đảm an toàn các mục tiêu, công trình, sự kiện chính trị, văn hóa trên địa bàn tỉnh. Tổ chức triển khai Luật Căn cước, Nghị quyết của HĐND tỉnh về Quy định tiêu chí thành lập và tiêu chí số lượng thành viên Tổ bảo vệ an ninh, trật tự; nội dung và mức hỗ trợ đối với lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. Các cấp, các ngành tăng cường công tác phối hợp, thực hiện đồng bộ, quyết liệt các biện pháp kiềm chế, kéo giảm tai nạn giao thông.

Tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ đối ngoại. Đẩy mạnh quan hệ hữu nghị, hợp tác, thực hiện tốt công tác quản lý biên giới. Tổ chức tổng kết 15 năm hoàn thành công tác phân giới cắm mốc và thực hiện ba văn kiện pháp lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc. Thúc đẩy triển khai hiệu quả các nội dung hợp tác đã ký kết tại các chương trình Gặp gỡ đầu Xuân 2024 và Hội nghị Ủy ban công tác liên hợp lần thứ 15; các kết quả đạt được tại các chuyến công tác của lãnh đạo tỉnh tại Trung Quốc, Italia. Kết nối, xây dựng Đề án tổ chức các chuyến thăm và làm việc của Đoàn đại biểu tỉnh tại nước ngoài theo Kế hoạch.

12. Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính hiệu quả, thực chất. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành, phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; đề cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu. Tiếp tục duy trì phương châm lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, là mục tiêu phục vụ để khắc phục và nâng cao các chỉ số cải cách hành chính, nhất là chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI). Tập trung thực hiện công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn. Xem xét thực hiện kiện toàn Văn phòng Điều phối tỉnh thành Văn phòng Điều phối 03 Chương trình MTQG tỉnh Lạng Sơn. Tiếp tục cải thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công và bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã.

13. Thực hiện tốt kế hoạch thanh tra; nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực. Thực hiện có hiệu quả công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, quản lý tốt thị trường nội địa.

14. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện và tổ chức tổng kết các phong trào thi đua yêu nước; tuyên truyền, cổ vũ những mô hình hay, cách làm sáng tạo, gương người tốt, việc tốt. Triển khai xây dựng, giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025.

Phần thứ hai
DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2025

I. BỐI CẢNH XÂY DỰNG KẾ HOẠCH NĂM 2025

Năm 2025 là năm cuối cùng thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, là năm về đích, đóng vai trò đặc biệt quan trọng trong kết quả thực hiện cả giai đoạn, là năm tiến hành Đại hội Đảng các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng. Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 được xây dựng trong bối cảnh kinh tế thế giới dự kiến sẽ tiếp tục phục hồi sau đại dịch Covid-19 nhưng tốc độ và mức độ phục hồi khác nhau giữa các khu vực và các quốc gia. Trong nước, tình hình chính trị - xã hội, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát tiếp tục được kiềm chế, môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; hệ thống cơ chế, chính sách từng bước hoàn thiện, đồng bộ. Chính phủ và các bộ, ngành Trung ương quan tâm, chỉ đạo tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu, triển khai thực hiện các nhóm giải pháp thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh. Đồng thời, kinh tế - xã hội địa phương tiếp tục phục hồi, kết cấu hạ tầng

đang dần hoàn thiện, các dự án lớn, giao thông, khu, cụm công nghiệp được đẩy mạnh triển khai; các tiềm năng, lợi thế của tỉnh tiếp tục phát huy thế mạnh và được khai thác hiệu quả; công tác cải cách hành chính, chống tham nhũng, lãng phí được đẩy mạnh, trách nhiệm các cấp, các ngành, công chức trong thực thi nhiệm vụ được nâng lên. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được thực hiện tốt; trật tự an toàn xã hội được bảo đảm, chủ quyền biên giới quốc gia được giữ vững; quan hệ đối ngoại được mở rộng. Đó là các thuận lợi để tỉnh Lạng Sơn hoàn thành về đích các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 đã đề ra.

Bên cạnh những thuận lợi, nước ta tiếp tục phải đối mặt với những thách thức, rủi ro của tình hình chung trên thế giới như những vấn đề diễn biến xung đột quân sự Nga - Ucraina, dải Gaza, Biển Đỏ…; chủ nghĩa bảo hộ, xu hướng liên kết mới trên thế giới; khả năng kiểm soát lạm phát, điều chỉnh chính sách của các nền kinh tế lớn; các xu hướng chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, dịch chuyển dòng vốn, chuỗi cung ứng, sản xuất toàn cầu…; các vấn đề an ninh phi truyền thống như dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, an ninh nguồn nước, an ninh mạng… tác động trực tiếp, nhiều mặt đến Việt Nam nói chung và tỉnh Lạng Sơn nói riêng. Bên cạnh đó, tỉnh Lạng Sơn còn hạn chế bởi những đặc điểm hiện hữu của một tỉnh miền núi, biên giới, quy mô kinh tế nhỏ, nguồn lực hạn chế, chất lượng nguồn nhân lực chưa đồng đều, khả năng hấp thụ vốn ngoài ngân sách chưa cao, nhất là đầu tư có vốn nước ngoài. Các ngành kinh tế của tỉnh còn chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố khách quan, kinh tế cửa khẩu chịu sự tác động, chi phối của chính sách biên mậu phía Trung Quốc. Trong bối cảnh đó đòi hỏi sự quyết tâm, nỗ lực cao của cấp ủy, chính quyền các cấp trong chỉ đạo, điều hành, phấn đấu hoàn thành và hoàn thành vượt mức mục tiêu kế hoạch năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025 đã đề ra.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH NĂM 2025

1. Mục tiêu tổng quát

Phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội 5 năm giai đoạn 2021 - 2025 đề ra. Tích cực, chủ động tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp và người dân tiếp tục phục hồi và phát triển kinh tế, phấn đấu năm 2025 tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt từ 7,5-8% để cả giai đoạn 2021 - 2025 đạt từ 7% trở lên. Tăng cường công tác cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút đầu tư. Đẩy mạnh công tác chuyển đổi số; ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng chống thiên tai, ứng phó biến đổi khí hậu làm động lực phát triển kinh tế - xã hội. Phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế. Tăng cường công

tác thông tin, truyền thông đảm bảo đúng định hướng, tạo đồng thuận xã hội, khơi dậy khát vọng và tinh thần đổi mới, sáng tạo, hăng say lao động, sản xuất, kinh doanh trong Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.

2. Các chỉ tiêu chủ yếu

a) Các chỉ tiêu kinh tế:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP): 7,5 - 8%.

- Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp chiếm 21 - 22%, công nghiệp - xây dựng 24 - 25%, dịch vụ 50 - 51%, thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm 4 - 5%.

- Tổng sản phẩm bình quân đầu người trên địa bàn đạt 68 - 69 triệu đồng.

- Lượng khách du lịch đạt 4.400 nghìn lượt, doanh thu đạt 5.400 tỷ đồng.

- Kim ngạch xuất khẩu hàng địa phương tăng 8 - 9%.

- Tốc độ tăng thu nội địa đạt 8 - 9%.

- Tổng vốn đầu tư phát triển trên địa bàn khoảng 40 - 41 nghìn tỷ đồng.

b) Các chỉ tiêu xã hội:

- Xây dựng thêm 09 xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Tỷ lệ xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông đạt 100%, tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm thôn được cứng hóa đạt 90%.

- Phát triển thêm 15 trường học đạt chuẩn quốc gia.

- Tỷ lệ thôn có nhà văn hoá đạt chuẩn đạt 80%.

- Duy trì số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã đạt 100%; 11,5 bác sỹ và 34 giường bệnh trên 1 vạn dân; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%.

- Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65%; Tỷ lệ người lao động tham gia bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động trong độ tuổi lao động đạt 44%.

- Tỷ lệ hộ nghèo còn 2,02%.

- Giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí từ 5% trở lên, giảm tội phạm hình sự từ 3% trở lên.

c) Các chỉ tiêu môi trường:

- Trồng rừng mới 9.000 ha, tỷ lệ che phủ rừng đạt 65%.

- Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99%.

- Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý đạt 97%; tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Các cấp, các ngành tập trung thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, HĐND tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025. Đẩy mạnh thực hiện và phấn đấu về đích các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại các kế hoạch, đề án của UBND tỉnh triển khai thực hiện Chương trình hành động của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Lạng Sơn lần thứ XVII, nhiệm kỳ 2020 - 2025; các Nghị quyết, Chỉ thị của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, các chương trình, đề án của UBND tỉnh về phát triển các ngành, lĩnh vực giai đoạn 2021 - 2025. Tập trung triển khai, thực hiện và hoàn thành về đích các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025. Chuẩn bị các nội dung phục vụ Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, nhiệm kỳ 2026 - 2030. Tổ chức thực hiện hiệu quả các Nghị quyết đã được Tỉnh ủy, HĐND tỉnh thông qua. Rà soát, chuẩn bị đầy đủ, kịp thời các nội dung trình Tỉnh ủy, HĐND tỉnh theo chương trình công tác và yêu cầu đột xuất; chuẩn bị báo cáo, hồ sơ, tài liệu phục vụ các đoàn thanh tra, kiểm toán, kiểm tra, giám sát các cấp theo quy định. Tập trung chỉ đạo giải quyết các kết luận, kiến nghị của các Đoàn giám sát của HĐND, Thường trực HĐND, các Ban của HĐND tỉnh, ý kiến, kiến nghị của cử tri và các cơ quan thanh tra, kiểm toán.

2. Tổ chức triển khai hiệu quả kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Các cấp, các ngành bám sát Quy hoạch tỉnh, tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, định hướng, phù hợp quy hoạch. Tiếp tục chú trọng công tác quản lý, chỉnh trang đô thị, tạo sự chuyển biến rõ nét; tập trung quản lý chặt chẽ quy hoạch, cấp phép xây dựng,...

3. Về phát triển kinh tế

- Đẩy mạnh xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện theo hướng hiện đại, giá trị gia tăng cao. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới. Tập trung tổ chức sản xuất theo chuỗi giá trị đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh, của địa phương; khuyến khích phát triển nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, hỗ trợ mở rộng diện tích áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn an toàn. Phát triển hạ tầng nông nghiệp, nông thôn; sử dụng hiệu quả, bền vững tài nguyên thiên nhiên; nâng cao năng lực phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh phát triển các hình thức tổ chức sản xuất mới, hiệu quả. Tập trung hỗ trợ xây dựng thêm 5 chuỗi liên kết trong sản xuất nông nghiệp và tiếp tục theo dõi hướng dẫn các chuỗi hiện có. Chủ động chuẩn bị và triển khai kế hoạch sản xuất đảm bảo thời vụ. Tăng cường công tác khuyến nông, chuyển giao khoa học kỹ thuật; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất. Thực hiện các biện pháp phòng, chống bệnh dịch trên cây trồng, vật nuôi; quản lý chặt chẽ chất lượng vật tư nông nghiệp, nông sản. Tăng cường phòng chống thiên tai, chủ động thích ứng với biến đổi khí

hậu, bảo đảm an ninh nguồn nước, giảm thiểu tác động tiêu cực của hạn hán. Xây dựng nông thôn toàn diện, nông dân văn minh, nâng cao chất lượng đời sống nhân dân, phấn đấu hoàn thành mục tiêu đến năm 2025 toàn tỉnh có 115 xã đạt chuẩn nông thôn mới, có thêm huyện Đình Lập đạt chuẩn nông thôn mới.

- Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đề ra tại Chương trình tiếp tục tập trung phát triển nhanh kinh tế cửa khẩu, tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh giai đoạn 2021 - 2025. Tăng cường công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật các khu vực cửa khẩu và các khu chức năng trong Khu KTCK. Hoàn thành, triển khai thực hiện đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến năm 2045 và Quy hoạch chung xây dựng Khu vực cửa khẩu chính Chi Ma đến năm 2045. Tăng cường các biện pháp nâng cao năng lực thông quan tại khu vực cửa khẩu, thường xuyên nắm bắt các chính sách và kịp thời hội đàm, trao đổi với phía Trung Quốc để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh thông quan hàng hóa. Phát triển đa dạng các loại hình thương mại, du lịch, dịch vụ, xây dựng cơ chế, chính sách nhằm phát triển kinh tế, ưu tiên phát triển các loại hình dịch vụ gắn với kinh tế cửa khẩu, trọng tâm là dịch vụ logistics, khai báo hải quan, tư vấn pháp luật, kiểm nghiệm, kiểm dịch,…. Triển khai hiệu quả Đề án thí điểm xây dựng cửa khẩu thông minh; hoàn thành dự án "Hỗ trợ kỹ thuật xây dựng Khu hợp tác thương mại, du lịch Tân Thanh (Việt Nam) - Pò Chài (Trung Quốc)". Tạo môi trường thuận lợi trong hoạt động thương mại, thu hút đầu tư và thông quan xuất nhập khẩu hàng hóa, đẩy mạnh huy động các nguồn lực từ nguồn xã hội hóa để đầu tư, xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng và phát triển sản xuất kinh doanh tại khu vực cửa khẩu.

- Đẩy mạnh các hoạt động sản xuất công nghiệp. Tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất của một số công nghiệp, đồng thời nâng cao năng lực hoạt động của các cơ sở sản xuất công nghiệp hiện có. Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu đến năm 2025 đã đề ra tại Nghị quyết số 45-NQ/TU ngày 01/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển công nghiệp tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Hỗ trợ nhà đầu tư, đẩy nhanh tiến độ triển khai các xây dựng các khu, cụm công nghiệp đã được phê duyệt. Tập trung thực hiện trình tự, thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư và thành lập các cụm công nghiệp đã có nhà đầu tư quan tâm. Tăng cường xúc tiến, thu hút đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu, cụm công nghiệp còn lại trên địa bàn tỉnh. Phát triển năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, tạo nền móng cho tăng trưởng xanh và phát triển bền vững. Hướng dẫn tạo điều kiện thuận lợi, thu hút đầu tư đối với các dự án thủy điện; điện gió, điện sinh khối, điện rác trên địa bàn các huyện Đình Lập, Lộc Bình, Cao Lộc, Chi Lăng, Văn Quan.

- Đẩy mạnh khai thác và phát triển thị trường nội địa. Tăng cường các giải pháp gia tăng cầu tiêu dùng trong nước, phát triển doanh nghiệp phân phối, gắn kết lưu thông với sản xuất, đẩy mạnh liên kết các chuỗi cung ứng sản phẩm, hàng hóa.

Phát huy các sáng kiến kết nối cung cầu hàng hóa; hình thành các chuỗi liên kết giữa các nhà sản xuất, nhà phân phối và nhà cung ứng dịch vụ hỗ trợ. Phát triển mạnh thương mại điện tử và sự gắn kết giữa thương mại điện tử với các loại hình hoạt động thương mại truyền thống. Triển khai hiệu quả Đề án phát triển chợ; đẩy mạnh xã hội hóa trong đầu tư, khai thác hệ thống chợ, chợ đầu mối, trung tâm thương mại... tại các đô thị và khu vực nông thôn. Hệ thống ngân hàng trên địa bàn đáp ứng nhu cầu vốn tín dụng cho nền kinh tế, tập trung vào hoạt động sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực ưu tiên và các động lực tăng trưởng; kiểm soát tín dụng đối với lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro. Dịch vụ vận tải, bưu chính, viễn thông tiếp tục mở rộng mạng lưới, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Phát triển khu vực du lịch toàn diện, đồng bộ, hoàn thành mục tiêu đưa lĩnh vực du lịch trờ thành ngành kinh tế quan trọng. Tập trung khai thác hiệu quả tiềm năng thế mạnh của tỉnh, phát triển đa dạng các loại hình du lịch, sản phẩm du lịch, chú trọng nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng cường phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh các hình thức quảng bá, giới thiệu trên các phương tiện thông tin đại chúng, truyền hình, mạng xã hội. Chú trọng đào tạo, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực du lịch. Quan tâm đầu tư hạ tầng kết nối các khu, điểm, tuyến du lịch, tạo liên kết phát triển du lịch giữa các địa phương trong tỉnh, giữa các tỉnh trong khu vực và trong cả nước; quan tâm hợp tác quốc tế trong phát triển du lịch. Tạo điều kiện thuận lợi, hỗ trợ nhà đầu tư thực hiện các dự án đầu tư lĩnh vực du lịch tạo bước đột phá trong phát triển du lịch của tỉnh.

- Đẩy nhanh tiến độ xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là các dự án hạ tầng giao thông, đô thị, khu, cụm công nghiệp trọng điểm có tính liên vùng. Giải quyết kịp thời các khó khăn, vướng mắc, nhất là cơ chế, chính sách ưu đãi, thủ tục pháp lý, giải phóng mặt bằng, hạ tầng, nguồn nhân lực để tăng cường thu hút đầu tư toàn xã hội và đẩy nhanh tiến độ thi công dự án đầu tư công, đối tác công tư, ODA, đẩy mạnh thực hiện các Chương trình MTQG, dự án trọng điểm, khu, cụm công nghiệp, dự án có tính chất kết nối liên vùng; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra các dự án đầu tư, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ. Thực hiện các chỉ tiêu về xây dựng đường giao thông nông thôn theo Đề án được phê duyệt. Tiếp tục rà soát điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021 - 2025, vốn đầu tư công năm 2025, kế hoạch vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia năm 2025 và các năm trước kéo dài sang để bố trí kế hoạch vốn cho các dự án quan trọng, có khả năng thực hiện và giải ngân tốt. Rà soát, xây dựng danh mục dự án kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030 theo quy định. Tiếp tục phát triển hạ tầng cung cấp điện; hạ tầng bưu chính, viễn thông và công nghệ thông tin; hạ tầng giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa, thể thao, khoa học công nghệ.

- Tập trung đẩy mạnh các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thông thoáng, minh bạch, thân thiện để thu hút đầu tư, phát triển doanh nghiệp, huy động mọi nguồn lực xã hội cho đầu tư phát

triển kinh tế - xã hội; phấn đấu chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của Lạng Sơn xếp ở nhóm khá so với cả nước. Phấn đấu thành lập mới trên 600 doanh nghiệp, hết năm 2025 toàn tỉnh có khoảng 5.500 doanh nghiệp. Nắm bắt tình hình, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc tạo điều kiện thuận lợi để hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh. Tiếp tục phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã. Tháo gỡ khó khăn trong công tác thẩm định dự án, chấp thuận chủ trương đầu tư; chủ động kiểm tra, hướng dẫn, hỗ trợ các nhà đầu tư triển khai dự án sau khi được cấp chủ trương đầu tư/giấy chứng nhận đầu tư đảm bảo theo tiến độ được phê duyệt.

- Chủ động triển khai quyết liệt có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp tài chính, ngân sách, đảm bảo cân đối ngân sách góp phần thúc đẩy tăng trưởng và phát triển bền vững các lĩnh vực kinh tế, xã hội. Thực hiện quyết liệt các giải pháp phấn đấu thu đạt và vượt dự toán ngân sách nhà nước. Tăng cường kỷ luật tài chính, ngân sách; đảm bảo cân đối ngân sách các cấp; quản lý chi tiêu ngân sách đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ, tiết kiệm, hiệu quả; cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo hướng giảm chi thường xuyên, tăng chi đầu tư phát triển. Rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy hiệu lực, hiệu quả gắn với đẩy mạnh đổi mới cơ chế tài chính đơn vị sự nghiệp công lập, giá dịch vụ công; nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng tài sản công. Tăng cường công tác quản lý giá, thị trường; phát huy nguồn lực đất đai để phát triển kinh tế xã hội.

4. Tiếp tục phát triển toàn diện, đồng bộ các lĩnh vực văn hóa, xã hội, bảo đảm gắn kết hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển xã hội.

- Đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và hội nhập quốc tế. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tiếp tục triển khai hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Rà soát, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, khắc phục tình trạng thiếu giáo viên, nhất là tại địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số; tăng cường cơ sở vật chất bảo đảm chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục. Tiếp tục thực hiện xã hội hóa, thu hút các nguồn lực phát triển giáo dục. Phấn đấu hoàn thành các mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025 theo Nghị quyết số 63-NQ/TU ngày 29/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đổi mới căn bản, phát triển toàn diện giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục củng cố, xây dựng, phát triển mạng lưới y tế, nhất là y tế cơ sở theo hướng công bằng và hiệu quả. Nâng cao công tác y tế dự phòng, chủ động công tác phòng chống dịch bệnh, nhất là các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, sẵn sàng ứng phó với các tình huống có thể xảy ra. Từng bước nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ y tế, bảo đảm mọi người dân đều được quản lý, chăm sóc, nâng cao sức khoẻ cả về thể chất và tinh thần. Xây dựng đội ngũ cán bộ y tế có năng lực chuyên môn vững vàng để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao và đa dạng của Nhân

dân về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khoẻ. Bảo đảm cung ứng kịp thời, đầy đủ thuốc, vật tư y tế, các điều kiện phục vụ công tác khám chữa bệnh và phòng, chống dịch bệnh. Tăng cường quản lý nhà nước về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý nhà thuốc và các phòng khám tư nhân. Thúc đẩy xã hội hoá công tác y tế; thực hiện tự chủ về tài chính theo lộ trình tiến tới mục tiêu tự chủ hoàn toàn tại các cơ sở y tế công lập.

- Tập trung xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh. Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa giai đoạn 2025 - 2035. Tích cực triển khai hiệu quả các Đề án về văn hóa, thiết chế văn hóa đã được ban hành. Quản lý, tổ chức tốt hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao. Tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn của đất nước, của tỉnh. Tiếp tục xây dựng, triển khai hệ giá trị quốc gia văn hóa, gia đình và chuẩn mực con người Việt Nam thời kỳ mới. Đẩy mạnh phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa". Tăng cường công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy giá trị di sản văn hóa; nâng cao hiệu quả hoạt động của các thiết chế văn hóa. Tiếp tục xây dựng nhà văn hóa xã, thôn đạt chuẩn. Đẩy mạnh phát triển thể thao quần chúng, tập trung phát triển thể thao chuyên nghiệp, thể thao thành tích cao.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời, bảo đảm công khai, minh bạch các chính sách an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân. Chú trọng giải quyết việc làm gắn với phát triển thị trường lao động; tăng cường thực hiện các biện pháp nâng cao tỷ lệ và chất lượng lao động qua đào tạo. Xây dựng, phát triển hệ thống an sinh xã hội bao trùm, toàn diện, đa dạng, nâng cao khả năng tiếp cận của các nhóm đối tượng, nhất là đối tượng yếu thế và người dân tộc thiểu số; chủ động thích ứng với già hóa dân số. Thực hiện tốt chính sách đối với người có công với cách mạng, phúc lợi xã hội, giảm nghèo bền vững, chính sách an sinh xã hội, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, chính sách dân tộc, tôn giáo, nhất là đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, đặc biệt ở vùng sâu, vùng xa, biên giới. Tập trung triển khai hiệu quả và về đích Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, hoàn thành các mục tiêu giai đoạn 2021 - 2025 đề ra tại Nghị quyết số 47-NQ/TU ngày 09/09/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện công tác giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Thúc đẩy phát triển kinh tế vùng xa, biên giới, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, hoàn thành các mục tiêu đã đề ra tại Nghị quyết số 58-NQ/TU ngày 29/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về công tác dân tộc và thực hiện Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu sốvà miền núi trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2030.

5. Công tác thông tin, truyền thông và chuyển đổi số

Quản lý tốt công tác thông tin, báo chí, xuất bản, thông tin trên mạng xã hội, đảm bảo tuyên truyền đúng định hướng, kịp thời phản bác, đính chính các thông tin sai lệch, không chính thống. Đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để tiếp

tục giữ vững các kết quả đã đạt được trong công tác chuyển đổi số. Đẩy mạnh chuyển đổi số trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong các cơ quan Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; xây dựng chính quyền số, phát triển kinh tế số, xã hội số, cửa khẩu số, công dân số. Quản lý và phát triển hạ tầng số, tiếp tục đẩy mạnh việc xóa trắng sóng tại các thôn, bản. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án Đầu tư hạ tầng trang thiết bị công nghệ thông tin, các phần mềm nền tảng, số hóa cơ sở dữ liệu phục vụ chương trình chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021 - 2025 và thực hiện Đề án 06 của Chính phủ. Phấn đấu hoàn thành 07 mục tiêu còn lại tại Nghị quyết số 49-NQ/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

6. Tài nguyên môi trường và khoa học công nghệ

- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu. Triển khai Kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2021- 2025) cấp tỉnh. Tiếp tục xử lý các khó khăn, vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng trên địa bàn tỉnh; rà soát quỹ đất đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh, thực hiện thu hồi đất, giải phóng mặt bằng tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu giá quyền sử dụng đất. Tập trung giải quyết các hồ sơ thu hồi đất, giao đất, thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất và cấp Giấy chứng nhận theo quy định. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tài nguyên nước và khoáng sản, bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học; khí tượng thủy văn và biến đổi khí hậu. Triển khai hiệu quả Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050.

- Thúc đẩy nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng khoa học công nghệ, chú trọng một số ngành lĩnh vực trọng điểm, có tiềm năng, lợi thế để làm động lực cho phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ đạo triển khai các đề tài, dự án và tổ chức nhân rộng kết quả của các đề tài, dự án đã được nghiệm thu vào đời sống sản xuất, tập trung vào các lĩnh vực nông, lâm nghiệp; kỹ thuật và công nghệ; khoa học xã hội và nhân văn; y dược. Đẩy mạnh xã hội hoá hoạt động khoa học - công nghệ, khuyến khích các thành phần kinh tế đầu tư vào công nghệ cao. Tiếp tục thực hiện Đề án triển khai Chiến lược sở hữu trí tuệ đến năm 2030 (giai đoạn đến năm 2025) trên địa bàn tỉnh. Tăng cường quản lý các lĩnh vực tiêu chuẩn đo lường chất lượng, quản lý công nghệ và an toàn bức xạ, quản lý sở hữu trí tuệ.

7. Công tác thanh tra, kiểm tra; giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng chống tham nhũng; chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

Xây dựng và triển khai nghiêm túc kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2025. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục rà soát, giải quyết kịp thời các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền. Đẩy mạnh phòng chống tham nhũng, lãng phí,

tiêu cực hiệu quả. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các kết luận thanh tra, quyết định xử lý sau thanh tra và kiến nghị của kiểm toán Nhà nước. Đẩy mạnh công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng cấm; quản lý tốt thị trường nội địa.

8. Tăng cường quốc phòng, an ninh; công tác đối ngoại

- Thực hiện nhiệm vụ quốc phòng địa phương, giữ vững an ninh chính trị, bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới; xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân vững mạnh. Tổ chức diễn tập tác chiến khu vực phòng thủ huyện, diễn tập phòng thủ cấp xã theo kế hoạch. Xây dựng lực lượng vũ trang địa phương vững mạnh toàn diện; nâng cao chất lượng công tác tuyển quân, tuyển sinh quân sự; hoàn thành nhiệm vụ giáo dục quốc phòng, an ninh cho các đối tượng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc, giữ vững chủ quyền biên giới quốc gia. Thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại quân sự, đối ngoại biên phòng khu vực biên giới. Tiếp tục triển khai hiệu quả Đề án xây dựng đường kiểm tra cột mốc bảo vệ biên giới trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn, giai đoạn 2023 - 2025.

- Triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp bảo đảm an ninh, trật tự an toàn xã hội, bảo vệ bí mật nhà nước; tăng cường kiểm tra, kiểm soát, bảo đảm an ninh biên giới. Bảo đảm an toàn các mục tiêu, công trình, sự kiện chính trị, văn hóa trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên tổ chức các đợt cao điểm tấn công trấn áp tội phạm, đấu tranh có hiệu quả với tội phạm hình sự, tệ nạn xã hội, nhất là các loại tội phạm diễn biến phức tạp, lừa đảo chiếm đoạt tài sản qua mạng,… Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước về an ninh trật tự; bảo đảm trật tự an toàn giao thông, phòng cháy, chữa cháy, hạn chế các vụ tai nạn giao thông, cháy, nổ xảy ra.

- Tích cực, chủ động triển khai đồng bộ, toàn diện các hoạt động đối ngoại có trọng tâm, trọng điểm, kết hợp chặt chẽ giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao nhà nước và đối ngoại nhân dân. Duy trì hiệu quả các hoạt động giao lưu, hợp tác với Quảng Tây và các địa phương của Trung Quốc. Thúc đẩy mở rộng và nâng cao hiệu quả hợp tác với các đối tác truyền thống của tỉnh và các đối tác tiềm năng khác, các tổ chức quốc tế, cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài. Đẩy mạnh, nâng tầm đối ngoại đa phương và chủ động hội nhập quốc tế toàn diện và sâu rộng; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế - xã hội. Quản lý đoàn ra, đoàn vào theo quy định.

9. Công tác cải cách hành chính

Tập trung đẩy mạnh công tác cải cách hành chính hiệu quả, thực chất. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính và nâng cao hiệu lực, hiệu quả chỉ đạo, điều hành, phát huy tinh thần dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung; đề cao hơn nữa vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là người đứng đầu. Tiếp tục duy trì phương châm lấy người dân và doanh nghiệp làm

trung tâm, là mục tiêu phục vụ để khắc phục và nâng cao các chỉ số cải cách hành chính. Tập trung thực hiện công tác sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án nhập huyện Cao Lộc vào thành phố Lạng Sơn và thành lập các phường thuộc thành phố Lạng Sơn. Tiếp tục cải thiện, nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công và bộ phận Một cửa cấp huyện, cấp xã. Nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân; phát động các phong trào thi đua, khen thưởng, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025.

III. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ VỚI CHÍNH PHỦ, THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

1. Một số những bất cập, hạn chế của hệ thống văn bản pháp luật

1.1. Lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư

- Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng chưa có quy định, hướng dẫn cụ thể xác định tiêu chí phân loại dự án đối với dự án ODA có nội dung đầu tư gồm nhiều lĩnh vực (dự án hỗn hợp), nhất là dự án ODA chuyển tiếp do Thủ tướng Chính phủ phê duyệt (có nội dung đầu tư gồm nhiều lĩnh vực, thực hiện trên địa bàn nhiều tỉnh) dẫn tới cách hiểu về thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh khác nhau (thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ hay HĐND tỉnh)[16].

- Về triển khai Nghị quyết số 111/2024/QH15 ngày 18/01/2024 của Quốc hội về cơ chế thí điểm phân cấp cho cấp huyện quản lý, tổ chức thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia: Việc chuyển đổi cơ cấu nguồn vốn ngân sách nhà nước giữa chi đầu tư, chi thường xuyên của các dự án thành phần cấp huyện sẽ làm thay đổi (tăng, giảm) tổng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn, dự toán NSNN hằng năm cấp huyện do HĐND cấp tỉnh giao, đồng thời làm thay đổi cơ cấu chi đầu tư, chi sự nghiệp của toàn tỉnh. Do đó cần có hướng dẫn rõ hơn về nội dung này.

---

[16] Điều 8, 9, 10 Luật Đầu tư công quy định tiêu chí phân loại dự án nhóm A, B, C cho từng lĩnh vực cụ thể (giao thông, thủy lợi, văn hóa,...) không quy định đối với dự án hỗn hợp (có nội dung đầu tư gồm nhiều lĩnh vực). Khoản 2 Điều 49 Luật Xây dựng số 62/2020/QH14 được sửa đổi bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14 và Luật số 40/2019/QH14: "2. Căn cứ quy mô, mức độ quan trọng, dự án đầu tư xây dựng được phân loại thành dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, dự án nhóm B, dự án nhóm C theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công.". Điểm c khoản 1 Điều 1 Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật thi hành án dân sự bổ sung khoản 5a vào sau khoản 5 Điều 17 Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14: "Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chủ trương đầu tư dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài, quyết định phê duyệt dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài để chuẩn bị dự án đầu tư do địa phương quản lý, trừ dự án quy định tại khoản 4 Điều này."; Khoản 1 Điều 11 Luật số 03/2022/QH15 quy định chuyển tiếp: *"1. Đối với dự án đầu tư công nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư trước ngày Luật này có hiệu lực thi hành và trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, cơ quan, người có thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư quy định tại Điều 1 của Luật này có thẩm quyền điều chỉnh chủ trương đầu tư."*.

1.2. Lĩnh vực Tài chính

Tại Điểm m khoản 1 Điều 23 của Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 quy định về chỉ định thầu*: "m) Gói thầu thuộc dự toán mua sắm có giá gói thầu trong hạn mức từ trên 50 triệu đồng đến 100 triệu đồng; gói thầu thuộc dự án đầu tư của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp do doanh nghiệp nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và dự án đầu tư theo Luật Đầu tư công, bao gồm: gói thầu cung cấp dịch vụ tư vấn có giá gói thầu trong hạn mức không quá 500 triệu đồng, gói thầu phi tư vấn, hàng hóa, xây lắp, hỗn hợp có giá gói thầu trong hạn mức không quá 01 tỷ đồng".*

Tại Luật đấu thầu năm 2023 và các Nghị định có liên quan không có hướng dẫn hình thức lựa chọn nhà thầu theo hình thức chỉ định thầu đối với các chương trình, dự án sử dụng vốn sự nghiệp thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và sự nghiệp kinh tế thuộc nguồn chi thường xuyên. Kiến nghị Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét điều chỉnh hạn mức quy định tại khoản 1 Điều 23 Luật Đấu thầu để phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước[17].

1.3. Lĩnh vực Nông nghiệp và phát triển nông thôn:

Mức khoán, hỗ trợ bảo vệ rừng giai đoạn 2021-2025 hiện nay là 300.000 đồng/ha theo Nghị định số 75/2015/NĐ-CP ngày 09/9/2015 của Chính phủ còn thấp, chưa khuyến khích, kêu gọi người dân tích cực tham gia bảo vệ rừng, đây không chỉ là vướng mắc của tỉnh Lạng Sơn mà còn của nhiều tỉnh thành trên cả nước. Đề nghị Chính phủ sớm ban hành Nghị định mới thay thế Nghị định số 75/2015/NĐ-CP.

1.4. Lĩnh vực Nội vụ

Tại Khoản 3 Điều 2 Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế quy định đối tượng thực hiện chính sách tinh giản biên chế: *"Người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư do sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã nghỉ trong thời gian 12 tháng kể từ khi có quyết định sắp xếp của cấp có thẩm quyền."* Tuy nhiên, việc triển khai sắp xếp thôn, tổ dân phố được thực hiện thường xuyên theo chủ trương tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII "Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả" và Thông tư của Bộ Nội vụ , không chỉ riêng thực hiện đồng thời với sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã. Do vậy, nếu chỉ quy định đối tượng được hưởng các chính sách về tinh giản biên chế cho người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố

[17] Tại khoản 1 Điều 23 Luật Đấu thầu 2023 quy định: Trường hợp cần điều chỉnh hạn mức quy định tại điểm này để phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và yêu cầu quản lý nhà nước, Chính phủ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã sẽ không đầy đủ các đối tượng. Để thuận lợi trong quá trình triển khai cần xem xét, sửa đổi, bổ sung Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, trong đó bổ sung đối tượng hưởng chính sách tinh giản biên chế đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố hằng năm (không chỉ riêng đối tượng dôi dư do sắp xếp thôn, tổ dân phố khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã).

1.5. Lĩnh vực y tế

Theo quy định tại Điều 3 Quyết định 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ *"Các xã khu vực III, khu vực II đã được phê duyệt tại Quyết định này nếu được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới sẽ được xác định là xã khu vực I và thôi hưởng các chính sách áp dụng đối với xã khu vực III, khu vực II kể từ ngày Quyết định của cấp có thẩm quyền công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới có hiệu lực"*. Tuy nhiên, tại một số xã vừa đạt chuẩn nông thôn mới, đời sống đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản vẫn còn nhiều khó khăn, do đó việc thôi hưởng các chính sách sẽ ảnh hưởng rất lớn đến đời sống của nhân dân. Do đó cần xem xét ban hành chính sách đặc thù, kéo dài việc hưởng các chính sách liên quan đến bảo hiểm y tế, giáo dục cho xã vừa công nhận đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Một số đề xuất về cơ chế, chính sách đặc thù

2.1. Về phát triển hạ tầng giao thông: Cơ chế, chính sách chưa khơi thông được nguồn lực đầu tư, đầu tư chưa theo tiến độ quy hoạch; việc áp dụng các quy định của pháp luật (Luật Giao thông đường bộ, Luật Đầu tư công, Luật ngân sách nhà nước, Luật đầu tư theo đối tác công tư (PPP), Luật xây dựng, Luật Tổ chức chính quyền địa phương...) vào thực tiễn đầu tư phát triển các dự án đường bộ, kể cả phương thức đầu tư công và hợp tác công tư (PPP) đã bộc lộ những vướng mắc, phát sinh đòi hỏi cần được điều chỉnh, hoàn thiện, nhằm tạo hành lang pháp lý thuận lợi, thúc đẩy đa dạng các nguồn lực tài chính phù hợp với chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời đẩy nhanh tiến độ, nâng cao hiệu quả đầu tư của các dự án đường bộ.

Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành Trung ương nghiên cứu ban hành cơ chế, chính sách đảm bảo đủ nguồn lực thực hiện các dự án hạ tầng giao thông theo quy hoạch, nâng tỷ lệ vốn nhà nước tham gia dự án giao thông đường bộ từ 50% theo quy định hiện hành lên 70% tổng mức đầu tư của dự án; quy định có thể sử dụng ngân sách cấp này chi cho cấp khác, địa phương này chi cho địa phương khác để đầu tư các tuyến đường giao thông qua địa bàn các tỉnh.

2.2. Về phát triển kinh tế biên mậu: Kết cấu hạ tầng khu vực cửa khẩu còn hạn chế, việc thu hút đầu tư vào khu kinh tế nói chung và Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn còn gặp khó khăn, chưa tương xứng với tiềm năng trao đổi thương mại giữa Việt Nam và Trung Quốc, chưa phát huy vai trò trong phát triển kinh tế và giao thương hàng hoá, chưa trở thành vùng kinh tế động lực, trung tâm

thương mại, du lịch. Trong thời gian qua nhiều cơ chế, chính sách phát triển hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu đã được ban hành, đã có sự quan tâm bổ sung nguồn lực trong phân bổ vốn đầu tư công, tuy nhiên việc đầu tư hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu thời gian qua chủ yếu đầu tư bằng nguồn lực của tỉnh, chưa có một chương trình hỗ trợ toàn diện từ Trung ương để phát triển hạ tầng cửa khẩu, nhất là hạ tầng dùng chung. Nguồn lực thu được từ các hoạt động xuất nhập khẩu chưa được để lại để đầu tư. Do vậy cần nghiên cứu ban hành các cơ chế hỗ trợ đầu tư phát triển hạ tầng khu kinh tế cửa khẩu, phát triển hạ tầng thương mại biên giới, có chính sách để lại Thuế xuất nhập khẩu cho các tỉnh.

2.3. Căn cứ các quan điểm, mục tiêu và nhiệm vụ giải pháp tại Nghị quyết số 23/NQ-CP, ngày 02/3/2022 của Chính phủ về phát triển kinh tế khu vực biên giới đất liền, đề nghị Trung ương nghiên cứu xây dựng chính sách đặc thù trong việc hỗ trợ đầu tư đường tuần tra biên giới, đầu tư xây dựng các tuyến giao thông kết nối từ các xã biên giới vào các đồn Biên phòng, đường ra các mốc quốc giới, ứng phó sự cố thiên tai, dịch bệnh; cơ chế, chính sách cho người dân sống tại khu vực biên giới.

2.4. Việt Nam có 25 địa phương có đường biên giới trên đất liền, giáp với 3 nước: Trung Quốc, Lào và Campuchia, với rất nhiều tiềm năng, dư địa để hợp tác giữa các địa phương khu vực biên giới. Hiện nay đã có địa phương nghiên cứu xây dựng đề án thí điểm xây dựng Khu kinh tế thương mại xuyên biên giới (tỉnh Quảng Trị), do đó đề nghị Trung ương sớm nghiên cứu xây dựng, ban hành cơ chế, lựa chọn xây dựng thí điểm các khu hợp tác kinh tế qua biên giới. Điều này phù hợp với chủ trương tại Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 10/2/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng trung du và miền núi Bắc bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

IV. DỰ KIẾN KHẢ NĂNG HOÀN THÀNH CÁC MỤC TIÊU KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2021 - 2025

Đánh giá trên kết quả đã đạt được trong giai đoạn 2021 - 2024, đó là động lực, nền tảng cho tỉnh Lạng Sơn về đích năm 2025 và hoàn thành các mục tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Dự ước hết năm 2025, tỉnh Lạng Sơn hoàn thành đạt và vượt 15/18 chỉ tiêu, có 03/18 chỉ tiêu không đạt. Cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 - 2025	Ước TH 2021 - 2025	Đánh giá mức độ hoàn thành
I	**Các chỉ tiêu kinh tế**			
1	Tốc độ tăng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) (%)	7 - 7,5	7,0	Đạt

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 - 2025	Ước TH 2021 - 2025	Đánh giá mức độ hoàn thành
2	Cơ cấu kinh tế (%)			Không đạt
	- Nông, lâm nghiệp	17 - 18	21,05	
	- Công nghiệp - xây dựng	25 - 26	24,25	
	- Dịch vụ	52 - 53	50,36	
	- Thuế sản phẩm trừ trợ cấp sản phẩm	4 - 5	4,34	
3	Tổng sản phẩm trên địa bàn bình quân đầu người (USD)	2.900 - 3.000	2.903,3	Đạt
4	Lượng khách du lịch (nghìn lượt)	4.400	4.400	Đạt
	Doanh thu du lịch (tỷ đồng)	5.200	5.200	
5	Kim ngạch xuất khẩu hàng địa phương tăng (%)	8 - 9	8,94	Đạt
6	Thu nội địa tăng bình quân	8 - 9	(-4,33)	Không đạt
7	Tổng vốn đầu tư phát triển toàn xã hội (nghìn tỷ đồng)	166 - 168	175,6	Vượt
II	**Các chỉ tiêu xã hội**			
1	Đến năm 2025, tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới	115	118	Vượt
2	Tỷ lệ xã có đường ô tô đến trung tâm xã được rải nhựa hoặc bê tông (%)	100	100	Vượt
	Tỷ lệ thôn có đường ô tô đến trung tâm được cứng hóa (%)	80	90	
3	Số trường học đạt chuẩn quốc gia đến năm 2025	300	316	Vượt
4	Tỷ lệ thôn có nhà văn hoá đạt chuẩn (%)	60	80	Vượt
5	Tổng số xã đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế xã	200	200	Đạt
	Số bác sỹ trên 1 vạn dân (bác sỹ)	11,5	11,5	
	Số giường bệnh trên 1 vạn dân (giường)	32,3	34	
	Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế (%)	98	95	
6	Tỷ lệ lao động qua đào tạo (%)	65	65	Đạt
7	Giảm tỷ lệ hộ nghèo (%)	<3	2,02	Đạt

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2021 - 2025	Ước TH 2021 - 2025	Đánh giá mức độ hoàn thành
8	Giảm tai nạn giao thông cả 3 tiêu chí (%)	≥5	<5	Không đạt
	Giảm phạm pháp hình sự (%)	≥3	≥3	
III	**Các chỉ tiêu môi trường**			
1	Trồng rừng mới (ha)	9.000	9.683,2	Vượt
	Tỷ lệ che phủ rừng (%)	65	65	Đạt
2	Tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh (%)	99	99	Đạt
3	Tỷ lệ chất thải rắn ở đô thị được thu gom và xử lý (%)	97	97	Đạt
	Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý (%)	100	100	Đạt

(Kèm theo phụ lục Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 tỉnh Lạng Sơn).

Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn trân trọng báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TP;
- C, PVP UBND tỉnh, các phòng, Ban, ĐV;
- Lưu VT, TH (ĐDĐ).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Hồ Tiến Thiệu